KIỂM TOÁN

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

NĂM THỨ 11

Số 30/2022 (525)

THỨ NĂM 28/7/2022

www.baokiemtoannhanuoc.vn www.auditnews.vn

PHÁT HÀNH HẰNG TUẦN TRÊN CẢ NƯỚC

Mỗi đoàn viên, thanh niên Kiểm toán nhà nước phải xung phong đi đầu trong chuyển đổi số

TRANG 6

CHÍNH TRỊ

Thế lực chống phá muốn gì khi dùng chiêu bài "tù nhân lương tâm"?

CÔNG MINH

Những năm qua, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị luôn dùng nhiều thủ đoạn thâm độc, tinh vi, tàn ác, nham hiểm… để chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Những kẻ chống phá, không có lương tâm này đã thường xuyên xuyên tạc, vu khống, thậm chí từng gây ra bạo loạn, giết người, phạm nhiều tội ác bất nhân, bất nghĩa với đất nước và nhân dân Việt Nam. Thế nhưng trơ trẽn và mỉa mai thay, trong âm mưu, thủ đoạn, hành động của chúng, chính những kẻ chống phá Việt Nam này lại luôn đưa ra và sử dụng chiêu bài "tù nhân lương tâm".

TRANG 2

GÓC NHÌN

GIÁ XĂNG DẦU VÀ LẠM PHÁT

TS. NGUYỄN MINH PHONG

Trong 3 tuần đầu tháng 7/2022, thị trường ghi nhận 3 kỳ giảm giá liên tiếp của giá xăng, dầu trong nước, giúp mỗi lít RON 95-III rẻ hơn 6.800 đồng, còn 26.070 đồng/lít; E5 RON 92 hạ 6.230 đồng còn 25.072 đồng/lít; dầu diesel là 5.160 đồng còn 24.858 đồng/lít so với cuối tháng 6/2022...

Việc giảm giá này được dư luận đồng thuận và đem lại nhiều kỳ vọng mới đối với người dân và cộng đồng doanh nghiệp, hộ sản xuất kinh doanh; đồng thời, thể hiện sự nỗ lực đồng hành và xử lý khẩn trương, quyết đoán và trách nhiệm, hiệu quả của Quốc hội và Chính phủ, nhất là trong giảm mức thuế bảo vệ môi trường nhằm mục tiêu kiểm soát lạm phát, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh trong đời sống kinh tế - xã hội.

Thực tế cũng cho thấy, khi giá xăng dầu tăng thì thường giá cước vận tải và giá các mặt hàng thiết yếu sẽ tăng nhanh và mạnh; kéo chỉ số CPI cũng tăng nhanh cùng chiều với tốc độ và quy mô tăng giá xăng dầu. Điều này là do các doanh nghiệp và người bán thường chủ động điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ theo mức trượt giá xăng dầu. Đến lượt mình, nhiều mặt hàng khác cũng bị tăng giá để duy trì lợi nhuận cận biên tương ứng, đồng thời thu thêm lợi nhuận cơ hội…

Ngược lại, việc giảm giá xăng dầu trong khi giúp trực tiếp giảm giá vận tải và các hoạt động sản xuất kinh doanh gắn chặt với tiêu thụ xăng dầu, như đánh cá và phát điện…, song chưa chắc giúp lập tức kéo giá lương thực thực phẩm khác giảm ngay. Thực tế cho thấy, giá thịt lợn hơi bán ra tại các hộ chăn nuôi, trang trại trong tháng 7/2022 lại có đà tăng mạnh ngược với xu hướng giảm giá xăng dầu. Nhiều địa phương, giá heo hơi đã chạm và vượt mốc 70.000 đồng/kg.

TRANG 3

HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN

Chuyên đề: Kiểm toán doanh nghiệp dưới 50% vốn Nhà nước - cơ sở pháp lý, thực tiễn và một số vấn đề đặt ra

TRANG 4, 5, 8

KINH TẾ - ĐẦU TƯ

Đa dạng hoá xuất khẩu rau quả: Cần đầu tư vào công nghệ chế biến

TRANG 10

TÀI CHÍNH - KINH DOANH

Động lực phát triển bền vững của các công ty niêm yết uy tín và hiệu quả

TRANG 12

Đảng, Nhà nước và nhân dân ta luôn cảnh giác, bình tĩnh, tỉnh táo kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống rất tích cực và hiệu quả chiêu bài "tù nhân lương tâm" của các thế lực thù địch, phản động.

THẾ LỰC CHỐNG PHÁ MUỐN GÌ KHI DÙNG CHIÊU BÀI "TÙ NHÂN LƯƠNG TÂM"?

CÔNG MINH

Những năm qua, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị luôn dùng nhiều thủ đoạn thâm độc, tinh vi, tàn ác, nham hiểm… để chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Những kẻ chống phá, không có lương tâm này đã thường xuyên xuyên tạc, vu khống, thậm chí từng gây ra bạo loạn, giết người, phạm nhiều tội ác bất nhân, bất nghĩa với đất nước và nhân dân Việt Nam. Thế nhưng trơ trẽn và mỉa mai thay, trong âm mưu, thủ đoạn, hành động của chúng, chính những kẻ chống phá Việt Nam này lại luôn đưa ra và sử dụng chiêu bài "tù nhân lương tâm".

Các thế lực chống phá và những kẻ tiếp tay, đồng lõa luôn kêu la rằng: Ở Việt Nam đã và đang có nhiều "tù nhân lương tâm", đòi hỏi dư luận phải quan tâm, giúp đỡ. Theo chúng thì "tù nhân lương tâm" ở Việt Nam là những người "yêu nước", "tiến bộ", dám "tiên phong", "dũng cảm đấu tranh vì tự do, dân chủ"… nên phải được tôn vinh, trao giải thưởng, hỗ trợ về mọi mặt. Chúng còn xuyên tạc, bịa đặt rằng: "Tù nhân lương tâm" ở Việt Nam luôn bị bạc đãi, bị tra tấn đánh đập dã man… Chúng đòi Nhà nước Việt Nam phải đặc xá, phải thả hết các "tù nhân lương tâm"…

Dư luận trong nước và quốc tế ngày càng hiểu rõ, ủng hộ sự nghiêm minh của pháp luật Việt Nam. *Ảnh: MINH THÁI*

Vậy thực chất cái gọi là "tù nhân lương tâm" mà các thế lực xấu nêu trên là như thế nào?

Thời gian qua, các đối tượng như: Cù Huy Hà Vũ, Trần Đình Lượng, Trương Quốc Huy, Phạm Đoan Trang, Cấn Thị Thêu, Trịnh Bá Tư, Bùi Hiếu Võ… được các thế lực chống phá gọi là "tù nhân lương tâm" và bản thân các đối tượng cũng tự nhận như vậy. Qua nghiên cứu, tìm hiểu thực tế cho chúng ta thấy: Đó là các đối tượng bất mãn, cơ hội chính trị, núp dưới danh nghĩa "đấu tranh dân chủ, nhân quyền" hay tham gia "chống tham nhũng, tiêu cực"… để cố tình vi phạm pháp luật chống phá, dùng nhiều hành vi vi phạm pháp luật và luôn cố tình, ngoan cố, thậm chí có những đối tượng liên tục vi phạm, bị xử lý nhiều lần nhưng vẫn cố tình phạm tội như Cấn Thị Thêu, Trương Quốc Huy, Phạm Đoan Trang…

Những "tù nhân lương tâm" trên luôn có nhiều lời nói, việc làm sai trái, có tính chất chống đối, phá hoại cách mạng Việt Nam. Ví dụ, trong khi nền kinh tế của chúng ta đã và đang ổn định và phát triển tốt, đời sống của nhân dân từng bước được nâng lên, thì chúng lại cho là đang kiệt quệ, nhân dân đói khổ, lầm than. Ngày 19/7/2022, Trương Quốc Huy bịa đặt trên N10Tv rằng Việt Nam: "Bây giờ rau muống cũng không có mà ăn". Trong vụ án hình sự "Giết người" và "Chống người thi hành công vụ" xảy ra ngày 09/01/2020 tại xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội, đối tượng Cấn Thị Thêu thường xuyên đưa thông tin sai lệch về sự thật của vụ án, cổ vũ cho hành vi vi phạm pháp luật của các bị cáo, đòi quốc tế hóa vụ án hình sự này… Còn Phạm Đoan Trang, luôn được các thế lực xấu tung hô, khen thưởng, ca ngợi là "gương sáng" trong "dũng cảm đấu tranh vì dân chủ nhân quyền ở Việt Nam". Thực chất Phạm Đoan Trang chuyên soạn thảo, phát tán nhiều tài liệu sai sự thật, đả kích, vu khống chống đối chính quyền nhân dân, chống phá Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Phạm Đoan Trang còn tham gia lôi kéo, hướng dẫn kỹ năng chống phá cho các đối tượng khác. Đặc biệt, những kẻ "tù nhân lương tâm" còn kích động, xúi giục, kêu gọi người dân biểu tình, chống đối chính quyền… Vào tháng 9/2021, trên N10Tv, Trương Quốc Huy đã kích động: Ở Việt Nam "Người dân bây giờ người ta chịu hết nổi rồi, người ta bước vô trong một cái bước đường cùng" và "Người dân người ta phải kéo nhau đi biểu tình".

> Ở Việt Nam không có "tù nhân lương tâm" mà chỉ có các bị can, bị cáo, tội phạm vi phạm pháp luật hình sự bị xử lý và những kẻ lợi dụng danh nghĩa "tù nhân lương tâm" để chống phá đất nước và nhân dân Việt Nam và nhất định chúng sẽ bị trừng phạt, bị thất bại mà thôi.

Như vậy, có thể thấy rõ điểm chung của "tù nhân lương tâm" là luôn cố tình có những lời nói, việc làm, hành vi vi phạm pháp luật nhằm mục đích chống phá Nhà nước và nhân dân Việt Nam. Và cuối cùng bọn chúng đã bị dư luận vạch mặt, lên án, bị xử phạt hình sự theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Việc xử lý những kẻ "tù nhân lương tâm" bảo đảm đúng người, đúng tội, rất nghiêm minh, có tính nhân văn và luôn được đông đảo dư luận đồng tình ủng hộ. Trong khi đó, các thế lực chống đối với bản chất, âm mưu của chúng lại lợi dụng để tuyên truyền xuyên tạc, phá hoại.

Cũng cần hiểu rõ thực chất sự cấu kết giữa "tù nhân lương tâm" với những tổ chức, những kẻ o bế, trợ giúp cho chúng. Các "tù nhân lương tâm" lợi dụng các thế lực, các tổ chức phản động, chống đối để được hà hơi, tiếp sức, làm chỗ dựa vật chất, tinh thần. "Tù nhân lương tâm" tìm nhiều cách để được cung cấp tiền của, được "nổi tiếng", được "tung hô", thậm chí là những "phần thưởng", "giải thưởng" mang danh dân chủ, nhân quyền từ các thế lực phản động, chống đối. Còn các thế lực phản động, chống đối thì cũng luôn lợi dụng các "tù nhân lương tâm" để có công cụ, phương tiện, làm "vũ khí" chống phá cách mạng Việt Nam. Chính các thế lực đã lôi kéo, dụ dỗ, đẩy "tù nhân lương tâm" vào tù. Và ngay khi các "tù nhân lương tâm" đang bị tù hay ra tù thì vẫn tiếp tục bị các thế lực xấu, thế lực chống đối lợi dụng để dụ dỗ, lôi kéo tiếp tục chống phá. Như Cù Huy Hà Vũ, Trương Quốc Huy… sống ở Hoa Kỳ hiện đang ngày đêm điên cuồng chống phá Nhà nước và nhân dân Việt Nam bằng những thủ đoạn tuyên truyền kích động láo xược với sự cổ xúy, hà hơi tiếp sức của các thế lực thù địch, chống đối cách mạng Việt Nam.

Trên thực tế những năm qua, việc sử dụng chiêu bài "tù nhân lương tâm" của các thế lực chống đối, phần tử xấu dù có tinh vi, hiểm độc, trắng trợn, bất nhân… đến như thế nào thì cũng đều bị thất bại. Đảng, Nhà nước và nhân dân ta luôn cảnh giác, bình tĩnh, tỉnh táo kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống rất tích cực và hiệu quả. Bộ mặt thật của "tù nhân lương tâm" cũng như những kẻ lợi dụng chúng đều đã bị vạch mặt, lộ rõ chân tướng, không lừa bịp được ai. Qua thực tiễn đấu tranh phòng, chống cái gọi là "tù nhân lương tâm" của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam, không chỉ có dư luận trong nước mà kiều bào ta ở nước ngoài cũng như dư luận quốc tế càng hiểu rõ và ủng hộ sự nghiêm minh của pháp luật Việt Nam. Trong khi đó, ngay trong nội bộ "tù nhân lương tâm" và các thế lực "đồng phạm" của chúng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, nói xấu, đả phá, tố cáo lẫn nhau… khiến dư luận khinh thường, lên án và tẩy chay chúng. Đó chính là cái kết đắng, là hậu quả tất yếu của những kẻ "đồng sàng dị mộng", chuyên móc nối, lợi dụng lẫn nhau để làm những việc bất nhân, bất nghĩa, trái với đạo lý, lương tâm con người.

Ai cũng hiểu rõ ràng rằng: Các hành vi vi phạm pháp luật, chống đối Nhà nước thì ở quốc gia nào cũng bị lên án, trừng phạt. Những kẻ phạm tội, vi phạm pháp luật thì phải xác định đó là những tội phạm, đáng bị trừng phạt lên án, trừng trị cả về pháp lý và đạo lý, chứ không thể là "tù nhân lương tâm". Ngay tại một số phiên tòa hình sự xét xử công khai, nhiều bị cáo của cái gọi là "tù nhân lương tâm" cũng đã thành thật nhận tội, khai báo, tỏ ra ăn năn, hối lỗi vì lương tâm cắn rứt bởi sai phạm của mình, xin lỗi nhân dân, đất nước. Cho nên, chúng ta khẳng định: Ở Việt Nam không có "tù nhân lương tâm" mà chỉ có các bị can, bị cáo, tội phạm vi phạm pháp luật hình sự bị xử lý và những kẻ lợi dụng danh nghĩa "tù nhân lương tâm" để chống phá đất nước và nhân dân Việt Nam và nhất định chúng sẽ bị trừng phạt, bị thất bại mà thôi./.

NGHỊ QUYẾT 19

NIỀM TIN VÀ MONG ĐỢI

TRONG MỌI THỜI ĐIỂM, ĐẢNG TA LUÔN XÁC ĐỊNH NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN (TAM NÔNG) LÀ 3 THÀNH TỐ CÓ QUAN HỆ MẬT THIẾT, GẮN BÓ, KHÔNG THỂ TÁCH RỜI. DO VẬY, TRUNG ƯƠNG (T.Ư) ĐẢNG KHÓA XIII ĐÃ TIẾP TỤC BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT SỐ 19-NQ/TW (NGHỊ QUYẾT 19) VỀ NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045. ĐÂY LÀ ĐỊNH HƯỚNG QUAN TRỌNG CHO TAM NÔNG PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG TRONG THỜI GIAN TỚI.

LÊ HÒA

Kinh tế nông thôn chuyển dịch tích cực, nhưng còn nhiều hạn chế

Trong Nghị quyết 19, T.Ư đánh giá, sau gần 15 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 (Nghị quyết 26) của T.Ư Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, với sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, sự chung sức, đồng lòng của toàn dân, nông nghiệp, nông dân, nông thôn nước ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn.

Theo thống kê từ Ban Kinh tế T.Ư, giai đoạn từ 2008-2020, tốc độ tăng trưởng GDP ngành nông nghiệp đạt 3,01%/năm, quy mô GDP (theo quy mô điều chỉnh, tính giá so sánh) toàn ngành tăng gấp 1,4 lần; năng suất lao động nông nghiệp đạt 55,9 triệu đồng/người, gấp hơn 4 lần so với năm 2008. Quy mô xuất khẩu nông sản tăng bình quân 8,01%/năm; năm 2020 đạt 42,34 tỷ USD; năm 2021 đạt 48,6 tỷ USD; nông sản của Việt Nam có mặt ở 196 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, việc thực hiện Nghị quyết 26 vẫn tồn tại hạn chế, yếu kém. Số liệu thực tế cho thấy, năng suất lao động nông nghiệp của Việt Nam bằng 40% của Thái Lan, 30% của Trung Quốc. Đặc biệt, đầu tư từ ngân sách nhà nước còn hạn chế, thấp hơn so với yêu cầu, chưa đạt mục tiêu của Nghị quyết, 5 năm sau chỉ tăng 1,9 lần so với 5 năm trước (yêu cầu của Nghị quyết là tối thiểu tăng gấp 2 lần).

Đồng thời, huy động từ các nguồn khác còn thấp, đầu tư xã hội cho nông nghiệp chỉ chiếm 5,84% tổng đầu tư của xã hội cho nền kinh tế và có xu hướng giảm. Cơ giới hóa chưa đồng bộ, công nghiệp cơ khí, công nghiệp chế biến nông sản phát triển chậm, nhất là ở khâu bảo quản và chế biến sâu (năm 2020, tỷ lệ chế biến sâu chỉ đạt khoảng 40%); tổn thất sau thu hoạch còn cao, tỷ lệ hao hụt sau thu hoạch của lúa gạo từ 10 - 12%...

Tạo động lực mới cho tam nông

Nhằm giải quyết những khó khăn và bất cập trên, Ban Chấp hành T.Ư Đảng khóa XIII tiếp tục ban hành Nghị quyết 19. Với quan điểm nhất quán, những mục tiêu cụ thể, Nghị quyết được tin tưởng sẽ đem lại động lực mới cho tam nông tiếp tục phát triển. Theo đó, Nghị quyết xác định mục tiêu đến năm 2030 nông dân và cư dân nông thôn có trình độ, đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao, làm chủ quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn. Nông nghiệp phát triển nhanh, bền vững, hiệu quả, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực quốc gia, quy mô sản xuất hàng hóa nông sản ngày càng lớn. Nông thôn phát triển toàn diện, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, cơ cấu kinh tế và hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, môi trường sống an toàn, lành mạnh...

Đến năm 2045, nông dân và cư dân nông thôn văn minh, phát triển toàn diện, có thu nhập cao. Nông nghiệp sinh thái, sản xuất hàng hóa quy mô lớn, có giá trị gia tăng cao, gắn kết chặt chẽ với thị trường trong và ngoài nước; công nghiệp chế biến và bảo quản nông sản hiện đại, xuất khẩu nhiều loại nông sản đứng hàng đầu thế giới. Nông thôn hiện đại, có điều kiện sống tiệm cận với đô thị, môi trường sống xanh, sạch, đẹp…

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết 19, T.Ư đã nêu ra hàng loạt các nhiệm vụ, giải pháp quan trọng. Trong đó, đáng chú ý là nhóm nhiệm vụ giải pháp về nâng cao vai trò, vị thế, năng lực làm chủ và cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn. Nghị quyết cũng đặt nhiệm vụ bảo đảm quyền làm chủ của nông dân và cư dân nông thôn theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, chuyên canh hàng hóa tập trung, quy mô lớn, bảo đảm an toàn thực phẩm dựa trên nền tảng ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số, cơ giới hóa, tự động hóa… nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, hình thành các doanh nghiệp có quy mô lớn sản xuất, kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp; tạo nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

Ngoài ra, Nghị quyết 19 còn chú trọng nhiệm vụ sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật đất đai bảo đảm quản lý, sử dụng bền vững, hiệu quả đất nông nghiệp, thúc đẩy tích tụ, tập trung, sử dụng linh hoạt, hiệu quả đất lúa. Cùng với tăng đầu tư ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2030 cho nông nghiệp, nông thôn ít nhất gấp 2 lần giai đoạn 2011-2020, Nghị quyết cũng đặt ra yêu cầu khẩn trương hoàn thiện chính sách để mở rộng quy mô, đối tượng tham gia bảo hiểm nông nghiệp, qua đó giảm thiểu rủi ro cho nông dân. Đồng thời, tiếp tục dành nguồn vốn tín dụng ưu đãi, khuyến khích các tổ chức tín dụng cho vay đối với nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hỗ trợ tín dụng cho hợp tác xã, doanh nghiệp, hộ nông thôn phát triển sản xuất kinh doanh…

Có thể khẳng định, phát triển nông nghiệp, nông thôn, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn là trách nhiệm, nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng. Do vậy, nhiều ý kiến cho rằng, cần phải đề cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng, nhất là người đứng đầu; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước. Mặt khác, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát, phản biện xã hội, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia phát triển nông nghiệp, nông thôn trong thời gian tới để đạt mục tiêu mà Nghị quyết 19 đã đề ra./.

Giá xăng dầu và lạm phát

Tiếp theo trang 1

Độ trễ giảm giá các hàng hóa, dịch vụ này một phần do cơ cấu chi phí sản xuất của các hàng hóa dịch vụ không giống nhau; một phần khác là do doanh nghiệp và các hộ kinh doanh cần có thời gian điều chỉnh chi phí sản xuất, chi phí tiền lương; do sự chi phối của ý thức, lợi ích chủ quan và trách nhiệm xã hội từ người bán và các hộ sản xuất, cung ứng dịch vụ, hàng hóa gắn với xăng dầu; do sự thiếu vắng cơ chế quản lý nhà nước phù hợp và sự chưa hoàn thiện của cơ chế cạnh tranh thị trường… Tất cả khiến giá bán hàng hoá và dịch vụ thường tăng nhanh bám sát động thái tăng giá xăng dầu, trong khi lại bị trì trệ trong giảm giá bán những mặt hàng này không tương xứng với đà giảm giá xăng dầu để cố thu thêm lợi nhuận cơ hội cá biệt…

Xăng dầu là mặt hàng chiến lược, là yếu tố chi phí đầu vào quan trọng của hầu hết các hoạt động sản xuất kinh doanh, có ý nghĩa quan trọng trong kiểm soát lạm phát, ổn định vĩ mô và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và ổn định trật tự xã hội.

Mỗi khi xăng dầu tăng giá đều trực tiếp hay gián tiếp làm tăng chi phí đầu vào của doanh nghiệp và các hàng hóa, dịch vụ cung ứng trên thị trường. Những chi phí này được tự động chuyển vào và làm tăng giá thành sản xuất, từ đó kéo theo làm tăng giá bán lẻ hàng hóa dịch vụ cung ứng ra thị trường… Tất cả sẽ làm nâng mặt bằng giá xã hội, tức làm tăng áp lực lạm phát chi phí đẩy của nền kinh tế.

Ngoài ra, việc tăng giá xăng dầu cũng có nghĩa làm tăng chi phí tiêu dùng của người dân cho hoạt động vận tải, đi lại cá nhân, tức thu hẹp lượng cầu tiêu dùng cho các hàng hóa dịch vụ xã hội khác, từ đó làm giảm tổng cầu có khả năng thanh toán của xã hội. Điều này trực tiếp thu hẹp tiêu dùng, quy mô thị trường trong nước, kiềm chế tăng trưởng kinh tế. Thậm chí, nếu kéo dài ở quy mô lớn, có thể dẫn đến tình trạng lạm phát đình trệ, kéo theo các áp lực bảo đảm an sinh xã hội và gây tổn hại uy tín chính phủ, sự đồng thuận và trật tự, ổn định xã hội cả cấp vĩ mô và vi mô, trước mắt và trung hạn…

Bởi vậy, việc giảm giá mặt hàng xăng dầu sẽ trực tiếp giúp cắt giảm chi phí sản xuất của doanh nghiệp vận tải và giảm giá chi phí vận chuyển nguyên vật liệu đầu vào giúp giảm chi phí sản xuất, gia tăng lợi nhuận doanh nghiệp; góp phần giảm áp lực lạm phát chi phí đẩy và giảm kỳ vọng lạm phát của nền kinh tế, mở rộng tổng cầu chi tiêu ngoài xăng dầu, tạo thêm việc làm, nâng cao mức sống dân cư, đặc biệt đối với người lao động, từ đó giúp tăng sự ổn định vĩ mô, tạo động lực phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Để giảm áp lực tiêu cực của tăng giá xăng dầu, giúp các doanh nghiệp chủ động tính toán chi phí xăng dầu sản xuất kinh doanh, giảm thiểu áp lực chi tiêu xăng dầu trong cơ cấu tiêu dùng của người dân và giúp không tạo sốc tăng lạm phát chi phí đẩy, Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan cần chủ động dự báo và xác định ngưỡng giá xăng dầu để điều hành giá xăng dầu trong nước không vượt ngưỡng này và hướng tới lạm phát mục tiêu trong kỳ kế hoạch; chủ động và đa dạng hóa các kênh khai thác, nhập khẩu xăng dầu giá rẻ; linh hoạt trong sử dụng các công cụ giảm thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu; đồng thời, tính toán lại chi phí kinh doanh và lợi nhuận định mức của các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên cơ sở hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu và các đối tượng sử dụng xăng dầu; khuyến khích tăng sử dụng các dạng năng lượng tái tạo và nguồn năng lượng giá rẻ khác thay thế xăng dầu; nâng cao năng lực dự trữ xăng dầu và bảm đảm an ninh năng lượng quốc gia trong dài hạn; khuyến khích và đẩy mạnh chia sẻ thông tin về thương mại và giá cả; thúc đẩy cạnh tranh thị trường lành mạnh và thực hiện hiệu quả, linh hoạt vai trò điều tiết, bình ổn giá các mặt hàng Nhà nước quản lý; thông tin kịp thời, chính xác và rõ ràng các chính sách, giải pháp chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, loại bỏ thông tin sai lệch về giá cả thị trường, tránh gây cộng hưởng lạm phát chi phí đẩy, lạm phát kỳ vọng và lạm phát do tâm lý từ thông tin sai lệch gây ra cho nền kinh tế./.

Cơ sở pháp lý và những hạn chế trong quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại DN đòi hỏi phải kiểm toán các DN do Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ.

KIỂM TOÁN DOANH NGHIỆP DƯỚI 50% VỐN NHÀ NƯỚC - CƠ SỞ PHÁP LÝ, THỰC TIỄN VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

HƯỚNG ĐẾN KIỂM TOÁN TOÀN DIỆN VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CÔNG

VIỆC KIỂM TOÁN CÁC DOANH NGHIỆP (DN) DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ DƯỚI 50% VỐN ĐIỀU LỆ LÀ PHÙ HỢP VỚI HIẾN PHÁP, PHÁP LUẬT, NHẰM TIỆM CẬN KIỂM TOÁN TOÀN DIỆN HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI CHÍNH CÔNG, TÀI SẢN CÔNG, QUA ĐÓ KHẲNG ĐỊNH VAI TRÒ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN). ĐỂ THỰC HIỆN KIỂM TOÁN HIỆU QUẢ, SÁT THỰC, KTNN CẦN NGHIÊN CỨU ÁP DỤNG PHÙ HỢP CÁC QUY ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN.

LÊ MINH NAM
Ủy viên thường trực Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội

Những mục tiêu, nội dung kiểm toán cơ bản

Cơ sở pháp lý (Điều 118 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Điều 55 Luật KTNN năm 2015) và những hạn chế trong quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại DN đòi hỏi phải kiểm toán các DN do Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ. Triển khai kiểm toán các DN này, KTNN cần tập trung đánh giá tính trung thực, hợp lý về thông tin phần vốn nhà nước tại DN do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống; tính tuân thủ pháp luật nhà nước, các cơ chế, chính sách và quy định của DN đối với việc quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại DN do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống; tính kinh tế, hiệu quả, hiệu lực trong quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại DN do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống.

Từ các mục tiêu trên, KTNN cần xác định những nội dung kiểm toán cơ bản, bao gồm: Kiểm toán việc quản lý, sử dụng phần vốn nhà nước tại DN, việc phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ có liên quan đến vốn nhà nước tại DN; việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ tài chính - kế toán và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại DN; việc thực hiện kế hoạch thoái vốn, thu hồi vốn nhà nước, thu lợi nhuận, cổ tức được chia từ DN được Nhà nước đầu tư vốn; việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

Ông Lê Minh Nam. *Ảnh: Thái Anh*

Cùng với đó, kiểm toán kết quả sử dụng vốn nhà nước tại DN, việc bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại DN, hiệu quả của việc đầu tư vốn nhà nước vào DN, qua đó đánh giá tính kinh tế, hiệu lực và hiệu quả trong quản lý, sử dụng phần vốn nhà nước tại DN; việc thực hiện quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu và người đại diện phần vốn nhà nước theo Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại DN.

Trên cơ sở mục tiêu, nội dung, KTNN lựa chọn, xác định tiêu chí, phương pháp kiểm toán theo hướng dẫn tại Hệ thống Chuẩn mực KTNN, Quy trình kiểm toán của KTNN, các hướng dẫn kiểm toán cho phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của từng cuộc kiểm toán...

> **Về mặt pháp lý, các DN do Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ là đơn vị được kiểm toán, cũng như công tác quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào các DN này là đối tượng của KTNN. Do vậy, KTNN cần xác định cụ thể mục tiêu, tiêu chí, nội dung và phương pháp kiểm toán nhằm làm tốt vai trò kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, góp phần làm lành mạnh nền tài chính quốc gia.**
>
> **Lê Minh Nam**
> Ủy viên thường trực Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội

Khẳng định vai trò của Kiểm toán nhà nước

Thông qua hoạt động kiểm toán theo những yêu cầu trên, KTNN sẽ khẳng định được vai trò quan trọng trong đánh giá, xác nhận, kết luận và kiến nghị kiểm toán đối với công tác quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào các DN do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống, thể hiện ở các khía cạnh sau:

Cung cấp thông tin, số liệu tin cậy cho các cơ quan thẩm quyền thực hiện chức năng quản lý, điều hành, giám sát quá trình quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại các DN có vốn nhà nước.

Phát hiện kịp thời hành vi tham nhũng, lãng phí và sai phạm trong quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại DN. Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại DN và việc tuân thủ quy định của Nhà nước để kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chỉ ra các sai phạm đối với việc quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại DN để kiến nghị với đơn vị được kiểm toán chấn chỉnh công tác tài chính - kế toán, hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh và có biện pháp khắc phục hạn chế.

Kiến nghị các cơ quan quản lý nhà nước xem xét sửa đổi, bổ sung chế độ chính sách đối với những bất cập về cơ chế quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại DN; kiến nghị điều chỉnh tăng, giảm tỷ lệ đầu tư vốn hoặc thoái vốn khỏi DN (nếu có)./.

Đủ cơ sở pháp lý để kiểm toán doanh nghiệp dưới 50% vốn nhà nước

Nguyễn Hồng Long
Phó Trưởng ban, Ban Chỉ đạo đổi mới và phát triển doanh nghiệp

Hằng năm hoặc 5 năm (giai đoạn 2016-2020), Bộ Tài chính và các Bộ, ngành đã đánh giá quá trình cổ phần hóa (CPH), thoái vốn, như: Kết quả sản xuất kinh doanh, nộp ngân sách, lợi nhuận, lương cho người lao động… Tuy nhiên, tại DN dưới 50% vốn nhà nước sau khi CPH, nhiều vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn, đất đai, tài sản nhà nước, đổi mới công nghệ và mô hình quản trị, trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (DN)… chưa được đánh giá chính xác, cụ thể.

Để đánh giá tổng thể những nội dung nói trên, chỉ có Kiểm toán nhà nước (KTNN) đủ cơ sở pháp lý, bởi lẽ, khoản 10, Điều 55 Luật KTNN năm 2015 quy định đơn vị được kiểm toán: "DN do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ. Đối với DN do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống, khi cần thiết, Tổng Kiểm toán nhà nước quyết định lựa chọn mục tiêu, nội dung và phương pháp kiểm toán phù hợp". Qua kiểm toán, KTNN giúp "theo dõi", "kiểm soát" dòng tiền từ ngân sách nhà nước đầu tư vào DN, góp phần bảo toàn vốn, tài sản nhà nước. Đồng thời, qua kiểm toán, KTNN có trách nhiệm tham mưu, tư vấn cho Quốc hội, Chính phủ đánh giá đầy đủ về việc sau CPH DN dưới 50% vốn nhà nước, hiệu quả hoạt động của các DN đó như thế nào; vốn, tài sản nhà nước được sử dụng ra sao để ban hành những quyết sách về công tác sắp xếp DN phù hợp với thực tế.

Trong nhiều trường hợp, tỷ lệ vốn của Nhà nước không tương ứng về giá trị tuyệt đối. Có những tập đoàn, DN lớn, vốn nhà nước chỉ vài phần trăm (%) nhưng giá trị tuyệt đối lại lớn hơn cả 100% vốn ở những công ty nhỏ khác. Chẳng hạn, tại một số DN, vốn nhà nước chỉ chiếm 20% nhưng tương đương với 2.000 tỷ đồng, trong khi đó, có DN 100% vốn nhà nước như Tổng công ty Bưu điện Việt Nam nhưng tổng số vốn chỉ hơn 10 tỷ đồng. Do đó, KTNN phải kiểm toán DN dưới 50% vốn nhà nước như Luật định.

Do đó, để thực hiện tốt các cuộc kiểm toán này, KTNN nên tham mưu về việc xác định giá trị DN trước khi CPH và thoái vốn, việc xác định giá trị đất đai; tiếp tục đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ kiểm toán viên; thay đổi quy trình, chuẩn mực kiểm toán cho phù hợp./.

T. ANH - T. LÊ (ghi)

KIỂM TOÁN DOANH NGHIỆP DƯỚI 50% VỐN NHÀ NƯỚC - CƠ SỞ PHÁP LÝ, THỰC TIỄN VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

KIỂM TOÁN DOANH NGHIỆP DƯỚI 50% VỐN NHÀ NƯỚC - VÌ SAO CẦN THIẾT?

ĐẾN NAY, VIỆC SỬ DỤNG VỐN VÀ TÀI SẢN CỦA NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP (DN) DƯỚI 50% VỐN NHÀ NƯỚC RA SAO, HIỆU SUẤT ĐẦU TƯ THẾ NÀO, NHÀ NƯỚC CẦN TIẾP TỤC ĐẦU TƯ VÀO LĨNH VỰC ĐÓ KHÔNG… VẪN LÀ NHỮNG CÂU HỎI CÒN BỎ NGỎ. ĐỂ LÀM SÁNG TỎ NHỮNG VẤN ĐỀ NÀY, ĐIỀU QUAN TRỌNG LÀ KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN) CẦN PHẢI "VÀO CUỘC".

THÙY ANH

Thực hiện trách nhiệm giải trình và bảo vệ quyền lợi nhà nước

Theo TS. Lê Đình Thăng - Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành II, KTNN thực hiện kiểm toán để bảo vệ quyền lợi nhà nước (bảo vệ việc quản lý nguồn lực công). Qua hoạt động kiểm toán của KTNN, tất cả cơ quan, tổ chức sử dụng nguồn lực công thực hiện trách nhiệm giải trình về việc sử dụng tài chính công, tài sản công đã được Nhà nước đầu tư. Đồng thời, hoạt động kiểm toán nhằm đảm bảo duy trì lợi ích từ việc đầu tư vốn và tài sản của Nhà nước vào DN mà Nhà nước không nắm cổ phần chi phối.

TS. Lê Đình Thăng phân tích, khái niệm doanh nghiệp nhà nước (DNNN) đã thay đổi, từ DN do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đến DN do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ rồi DN do Nhà nước nắm giữ dưới 50%, đến một lúc nào đó, thậm chí Nhà nước chỉ nắm giữ 30 - 40%. Vấn đề đặt ra là Nhà nước có cần nắm giữ không quá 40% cổ phần tại DN hay không? Thứ hai, vốn của Nhà nước tại DN là nguồn lực công, tài sản công cho nên bất luận một đồng tài sản công, một đồng vốn công nào cũng cần được kiểm toán. Thứ ba, Chính phủ cần thực hiện trách nhiệm giải trình về việc đầu tư vốn nhà nước dưới 50% mang lại lợi ích gì, nguồn vốn này đang được quản lý ra sao? Đây là những vấn đề KTNN cần kiểm toán.

Có ý kiến cho rằng, DN dưới 50% vốn nhà nước thuộc đối tượng kiểm toán độc lập, KTNN không nhất thiết phải kiểm toán DN này hoặc định kỳ 3 - 5 năm mới kiểm toán một lần. Về vấn đề này, có thể khẳng định rằng, việc thuê công ty kiểm toán độc lập kiểm toán hằng năm là nhu cầu và trách nhiệm của chủ DN. Qua kiểm toán độc lập, DN sẽ được công ty kiểm toán tư vấn về quản trị nguồn vốn nói chung. Tuy nhiên, kiểm toán độc lập chỉ kiểm toán báo cáo tài chính, xác nhận báo cáo có đúng tiêu chuẩn, nguyên tắc hay không. Kiểm toán độc lập cũng không có trách nhiệm bảo vệ quyền lợi của Nhà nước (bảo toàn và phát triển số vốn của Nhà nước). Khi đó, ai bảo vệ số vốn cũng như quyền lợi của Nhà nước? Để góp phần giải quyết những vấn đề này, KTNN cần phải "vào cuộc" và phát huy vai trò.

Kiểm toán doanh nghiệp dưới 50% vốn nhà nước như thế nào?

TS. Lê Đình Thăng cho rằng, khi kiểm toán vốn và tài sản nhà nước tại DN do Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ, KTNN cần làm rõ các câu hỏi: Vốn và tài sản nhà nước còn không? Hiệu suất đầu tư như thế nào? Nhà nước cần đầu tư vào lĩnh vực đó hay không? Khi không cần đầu tư, Nhà nước rút vốn theo hình thức nào?

Để làm sáng tỏ các câu hỏi đó, KTNN có thể kiểm toán theo các chuyên đề lớn đối với nhóm ngành nghề, nhóm mặt hàng hoặc Bộ, ngành, địa phương; kiểm toán chuyên đề nhỏ với DN có quy mô vốn tương đối lớn. Trong quá trình kiểm toán, KTNN cần sử dụng tối đa số liệu đã được công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính (đã tính tỷ suất lợi nhuận) và phải rà soát, đánh giá lại theo đúng Chuẩn mực KTNN (không kiểm toán lại).

KTNN cần tránh việc kiểm toán báo cáo tài chính vì đó là trách nhiệm của chủ DN. Nội dung kiểm toán chủ yếu của KTNN là kiểm toán việc tuân thủ quy định về quản lý, sử dụng, bảo toàn vốn, tài sản nhà nước (để kiểm soát nguồn đầu tư vốn, tài sản của Nhà nước vào DN).

Định kỳ 2 - 3 năm hoặc 5 năm, KTNN phải có báo cáo tổng thể về tình hình quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại DNNN không nắm cổ phần chi phối hoặc báo cáo tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước đầu tư vào các DN. Như vậy, KTNN sẽ có báo cáo về DNNN nắm giữ 100% cổ phần, cổ phần chi phối và cổ phần không chi phối. Đối với DNNN nắm cổ phần không chi phối, KTNN cần đặc biệt lưu ý về việc kết luận hiệu suất đầu tư - yếu tố rất quan trọng trong hoạt động đầu tư của bất kỳ nhà đầu tư nào (trong đó có Nhà nước).

Khi KTNN kiểm toán các nội dung trên, kết quả kiểm toán sẽ cho biết tình hình quản lý, sử dụng vốn của Nhà nước như thế nào, Nhà nước đã đầu tư bao nhiêu cổ phần không chi phối tại bao nhiêu DN, nguồn vốn của Nhà nước đầu tư vào DN có lợi hay không, hiệu suất như thế nào, ngành nghề nào Nhà nước đang đầu tư nhiều nhất, những ngành nghề đó Nhà nước có cần thiết phải đầu tư hay không; thực trạng tuân thủ pháp luật của các DN như thế nào… Những nội dung kiểm toán này là vấn đề được các cơ quan của Chính phủ, Quốc hội mong chờ.

Khi KTNN khuyến nghị Nhà nước không cần đầu tư vào DN thì cơ quan quản lý vốn nhà nước có thể quyết định bán cổ phần đó để thu hồi vốn, tạo sức mạnh tài chính để đầu tư vào lĩnh vực trọng điểm, những ngành then chốt, mũi nhọn và đem lại hiệu suất cao hoặc khuyến nghị Nhà nước điều chỉnh các chính sách vĩ mô cho hợp lý để DN nói riêng và nền kinh tế nói chung phát triển sôi động hơn… Hơn nữa, kinh nghiệm tại Cộng hòa Liên bang Đức cho thấy, với việc tăng cường kiểm toán các nguồn lực công tại DN thông qua hoạt động kiểm toán nhà nước, nhiều DN tư nhân đã xác định không sử dụng vốn của Chính phủ. Do đó, việc KTNN kiểm toán vốn, tài sản nhà nước tại DN dưới 50% vốn nhà nước còn là biện pháp để ngăn chặn nhiều tổ chức tư nhân muốn sử dụng nguồn lực công./.

Hoạt động kiểm toán đảm bảo duy trì lợi ích từ việc đầu tư vốn và tài sản của Nhà nước vào DN mà Nhà nước không nắm cổ phần chi phối. *Ảnh tư liệu*

> **Kết quả kiểm toán tại các DN do Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ sẽ cho biết Nhà nước đã đầu tư bao nhiêu cổ phần không chi phối tại bao nhiêu DN, hiệu suất như thế nào, ngành nghề nào Nhà nước đang đầu tư nhiều nhất, những ngành nghề đó Nhà nước có cần thiết phải đầu tư hay không…**
>
> **TS. Lê Đình Thăng**
> Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành II

TIN VẮN

- Ngày 26/7, ***Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Nguyễn Tuấn Anh*** đã chủ trì cuộc họp Ban Thường vụ Đảng ủy Kiểm toán nhà nước (KTNN) tháng 7/2022.
- Từ ngày 27 - 29/7, ***Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Hoạ*** tham dự Hội nghị bồi dưỡng "Kỹ năng nghiên cứu báo cáo kinh tế - xã hội dành cho đại biểu dân cử".
- ***Chi bộ Vụ Pháp chế KTNN*** vừa tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2022-2025.
- Ngày 28/7, Hội đồng khoa học KTNN nghiệm thu 2 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Cơ sở năm 2021: "Giải pháp nâng cao việc vận dụng phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên rủi ro và xác định trọng yếu kiểm toán trong kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách cấp huyện"; "Xây dựng chương trình kiểm toán công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trong kiểm toán dự án đầu tư".
- ***Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên KTNN*** vừa công bố kết quả Cuộc thi thiết kế ý tưởng biểu tượng (logo) và khẩu hiệu (slogan) Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh KTNN lần thứ X, nhiệm kỳ 2022-2027.
- ***Đoàn Thanh niên KTNN*** đã tổ chức Lễ khánh thành và bàn giao Công trình thanh niên "Cầu kênh Năm trăm" tại ấp Tân Long, xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang./.

THU HUYỀN

Đoàn viên thanh niên KTNN luôn là lực lượng tiên phong, góp phần cùng toàn Ngành hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. *Ảnh: H. Thành*

MỖI ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC PHẢI XUNG PHONG ĐI ĐẦU TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ

NGUYỄN TUẤN ANH
Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước

Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Kiểm toán nhà nước (KTNN) lần thứ X, nhiệm kỳ 2022-2027 diễn ra trong thời điểm tuổi trẻ cả nước đang ra sức thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XII. Đây cũng là thời điểm các cấp ủy, tổ chức Đảng nói chung, Đảng bộ, chính quyền cơ quan KTNN nói riêng đang tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, thực hiện Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

Giai đoạn hiện nay, KTNN đang tập trung thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê duyệt, trong đó xác định mục tiêu là: Phát triển KTNN là công cụ trọng yếu, hữu hiệu của Đảng và Nhà nước trong kiểm tra, kiểm soát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; nâng cao trách nhiệm giải trình và đảm bảo tính công khai, minh bạch của các cơ quan sử dụng ngân sách nhà nước, phục vụ hiệu quả hoạt động của Quốc hội, Chính phủ trong thực hiện chức năng lập pháp, giám sát, quản lý điều hành và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước; hỗ trợ Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân địa phương trong quản lý, điều hành, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động kiểm toán thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và đẩy mạnh hợp tác quốc tế, bảo đảm hoạt động công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, chính quy và từng bước hiện đại, xứng đáng là cơ quan kiểm toán tài chính, tài sản công có trách nhiệm và uy tín, đáp ứng được yêu cầu của Đảng, Nhà nước và nhân dân; góp phần quan trọng nâng cao năng lực quản lý, quản trị tài chính, tài sản công của Nhà nước, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

ĐẢNG ỦY, LÃNH ĐẠO KTNN ĐẶT KỲ VỌNG Ở TUỔI TRẺ, ĐẶC BIỆT, ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN KTNN SẼ LÀ NHỮNG HẠT NHÂN TÍCH CỰC THAM GIA THIẾT THỰC HƠN NỮA VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ, CHUYÊN MÔN CỦA NGÀNH, TIẾN HÀNH ĐỒNG BỘ, TOÀN DIỆN 3 TRỤ CỘT PHÁT TRIỂN CHÍNH LÀ: VỀ KHUÔN KHỔ PHÁP LÝ; VỀ NGUỒN NHÂN LỰC; VỀ CÔNG NGHỆ.

Chúng ta đều biết, cuộc cách mạng công nghiệp đã mở ra nhiều cơ hội và thách thức cho các tổ chức Chính phủ trên toàn cầu. Việt Nam có chỉ số phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số ở mức độ cao trên thế giới, thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu theo xếp hạng của Liên Hợp Quốc. Đối với KTNN, Chiến lược chuyển đổi số đến năm 2030 được KTNN ban hành đã khẳng định công nghệ đóng vai trò then chốt, giúp KTNN thích ứng với sự thay đổi cũng như quá trình chuyển đổi số trong tương lai. Tạo nền tảng cho quá trình chuyển đổi phương pháp kiểm toán truyền thống sang phương pháp kiểm toán dựa trên dữ liệu số. Ứng dụng công nghiệp để minh bạch, công khai hoạt động kiểm toán và kết quả kiểm toán. Sứ mệnh mà KTNN hướng đến mà ở đó kiểm toán số và hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin được xem như là một yếu tố không thể tách rời.

Để thực hiện Chiến lược đó, đòi hỏi toàn ngành KTNN phải đổi mới toàn diện, nâng cao năng lực lãnh đạo, sự cố gắng của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, trong đó phải nói đến sự quyết tâm, tinh thần xung kích đi đầu, dấn thân của tuổi trẻ để góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của ngành KTNN. Đảng ủy, lãnh đạo KTNN đặt kỳ vọng ở tuổi trẻ, đặc biệt, đoàn viên, thanh niên KTNN sẽ là những hạt nhân tích cực tham gia thiết thực hơn nữa việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của Ngành, tiến hành đồng bộ, toàn diện 3 trụ cột phát triển chính là: Về khuôn khổ pháp lý; về nguồn nhân lực; về công nghệ. Với phương châm "Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên", lực lượng đoàn viên thanh niên KTNN với tính chuyên nghiệp trong thực thi công vụ; với kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng được trang bị và rèn luyện qua thử thách, sẽ luôn là lực lượng tiên phong đi đầu, lập nên nhiều thành tích tô thắm thêm ngọn cờ truyền thống của ngành KTNN.

Từ đó, đòi hỏi mỗi đoàn viên thanh niên KTNN phải luôn tự ý thức rèn luyện, phải sống học tập và làm việc có lý tưởng, phải cống hiến hết mình cho nghề nghiệp mà mình đã chọn. Là cán bộ, kiểm toán viên của KTNN, ngoài phẩm chất là một công chức đòi hỏi mỗi đoàn viên, thanh niên phải rèn luyện được tính độc lập, khách quan, liêm chính và bản lĩnh mới hoàn thành được nhiệm vụ của KTNN đã được Đảng, Nhà nước và nhân dân tin tưởng giao phó; cần nỗ lực phấn đấu học tập, có kiến thức tốt, năng lực tốt, phương pháp tốt, đạo đức, tác phong tốt, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ khó do tổ chức phân công.

Đảng ủy, lãnh đạo KTNN, cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp thuộc KTNN luôn tin tưởng ở đoàn viên thanh niên; giao nhiệm vụ cho đoàn viên thanh niên và thường xuyên quan tâm, theo dõi, kiểm tra, giúp đỡ, tạo mọi điều kiện cho đoàn viên thanh niên hăng hái, tự tin tham gia các nhiệm vụ chuyên môn của Ngành để thanh niên được rèn luyện, cống hiến và trưởng thành; luôn quan tâm đến cán bộ trẻ đặc biệt trong việc quy hoạch, đào tạo, rèn luyện và đề bạt sử dụng cán bộ.

Nhiệm vụ sắp tới đối với ngành KTNN rất nặng nề, Đảng ủy, lãnh đạo KTNN luôn kỳ vọng ở thế hệ trẻ có vai trò to lớn làm nên tương lai vẻ vang của ngành KTNN. Dù trong hoàn cảnh công tác nào, mỗi đoàn viên, thanh niên cần cố gắng vượt qua, luôn giữ vững nguyên tắc, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; cống hiến hết mình vì sự nghiệp của ngành KTNN./.

ĐOÀN THANH NIÊN CẦN TIẾP TỤC PHÁT HUY VAI TRÒ LÀ NƠI TẬP HỢP, ĐOÀN KẾT, KHƠI DẬY SỨC SÁNG TẠO CỦA TUỔI TRẺ

N. LỘC - P. VÂN

KHẲNG ĐỊNH VAI TRÒ VÀ NHỮNG ĐÓNG GÓP QUAN TRỌNG CỦA TỔ CHỨC ĐOÀN THANH NIÊN KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN), CŨNG NHƯ LỰC LƯỢNG ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN TRONG VIỆC GÓP PHẦN VÀO THÀNH TÍCH CHUNG CỦA NGÀNH, TS. LÊ ĐÌNH THĂNG - TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO ĐẢNG ỦY KTNN NHẤN MẠNH, TRƯỚC NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA NGÀY CÀNG CAO CHO KTNN ĐÒI HỎI ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN PHẢI NỖ LỰC HƠN NỮA ĐỂ KHẲNG ĐỊNH MÌNH; TỔ CHỨC ĐOÀN CẦN TIẾP TỤC PHÁT HUY TỐT VAI TRÒ LÀ NƠI TẬP HỢP, ĐOÀN KẾT, KHƠI DẬY ĐỘNG LỰC SÁNG TẠO TRONG THANH NIÊN.

Thưa ông, là người dõi theo, đồng hành với nhiều thế hệ đoàn viên, thanh niên, ông đánh giá ra sao về vai trò, dấu ấn của lực lượng này đối với những chặng đường phát triển KTNN?

Suốt chiều dài xây dựng và phát triển KTNN đến nay đã gần 30 năm, Đoàn Thanh niên - nơi đoàn kết, tập hợp đoàn viên, thanh niên của KTNN - luôn song hành với sự phát triển cơ quan KTNN. Từ những ngày đầu thành lập, đến nay, Đoàn Thanh niên KTNN từng bước xây dựng được lực lượng vững mạnh và có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, được thừa hưởng đầy đủ những giá trị Ngành tạo dựng.

Nhớ lại có thời điểm, khi xã hội và công chúng rất ít người biết đến KTNN, thì đến nay cơ quan KTNN đang khẳng định vai trò, vị trí rất quan trọng trong công tác kiểm toán giám sát tài chính công, tài sản công và được đông đảo công chúng biết đến. Trong thành quả đó, lực lượng đoàn viên, thanh niên luôn chiếm vị trí quan trọng và từng bước trở thành đội ngũ chủ lực của KTNN. Đây vừa là thuận lợi, vừa là thách thức cho các kiểm toán viên là đoàn viên, thanh niên hôm nay trong quá trình tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu và trưởng thành. Ở vai trò tổ chức tập hợp đoàn viên, thanh niên, Đoàn Thanh niên KTNN đã không ngừng lớn mạnh, khẳng định được mình và có tiếng nói ngày càng quan trọng đối với hệ thống các đơn vị thuộc KTNN.

Những yêu cầu, kỳ vọng mới của lãnh đạo Đảng, Nhà nước đối với KTNN, cũng đặt ra những yêu cầu mới cho các kiểm toán viên, trong đó có đoàn viên, thanh niên KTNN. Xin ông có thể cho biết rõ hơn về những yêu cầu này?

KTNN đã và đang nỗ lực để xây dựng được đội ngũ kiểm toán viên có trình độ chuyên môn, có phẩm chất chính trị, bản lĩnh và đặc biệt là phải có lòng tự trọng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng. Đây chính là yêu cầu rất quan trọng được đặt ra, đòi hỏi các đoàn viên, thanh niên phải tu dưỡng, rèn luyện để phấn đấu, trưởng thành trong nghề nghiệp.

Tiếp đó, các đoàn viên, thanh niên phải không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng yêu cầu mới khi Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế. Nhiều yếu tố mới thì đòi hỏi hoạt động cơ quan KTNN cũng phải thay đổi. Để khẳng định mình, không còn cách nào khác là thanh niên phải nỗ lực học và tự học.

Thứ ba, trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, đoàn viên, thanh niên cần phải chủ động cập nhật, tiên phong đổi mới để phát triển, nhất là khi một số kiểm toán viên lớn tuổi không thể nhanh nhạy với công nghệ. Đây là thách thức, nhưng đồng thời mở ra cơ hội rất lớn đòi hỏi các đoàn viên, thanh niên phải biết nắm bắt, tận dụng.

Thứ tư, các kiểm toán viên trẻ phải rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp ứng xử, đây là yếu tố hết sức quan trọng để có thể phát triển nghề nghiệp. Điều này xuất phát từ đặc thù của KTNN có đối tượng giao tiếp rất rộng và đa dạng.

Thứ năm, đoàn viên, thanh niên phải tích luỹ kinh nghiệm kiểm toán, thông qua việc trao đổi, học hỏi và tập trung chuyên môn. Tôi hy vọng rằng nhiệm kỳ tới, Đoàn Thanh niên KTNN, cũng như các chi đoàn sẽ thường xuyên tổ chức các diễn đàn sinh hoạt chuyên môn, cũng như các vấn đề có liên quan cho đoàn viên, thanh niên.

Để đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ mới, ông có lưu ý gì với các đoàn viên, thanh niên, đặc biệt là vai trò tập hợp, đoàn kết của tổ chức Đoàn Thanh niên?

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng là nhiệm vụ rất quan trọng, nhất là đối với kiểm toán viên là đoàn viên, thanh niên tại KTNN. Nhận thức rõ điều này, Đảng ủy, lãnh đạo KTNN luôn đặc biệt quan tâm và thường xuyên chăm lo, bồi đắp cho kiểm toán viên, nhất là kiểm toán viên trẻ. Sự quan tâm này được thể hiện xuyên suốt, nhất quán qua quá trình lịch sử, từ khi thành lập KTNN đến nay.

Do đó, trong nhiệm kỳ tới chúng ta phải tiếp tục tập trung giáo dục chính trị tư tưởng như tôi đã đề cập, không ngừng rèn giũa tác phong, đạo đức, văn hoá ứng xử nghề nghiệp và xây dựng được lòng tự trọng nghề nghiệp là vấn đề cốt lõi. Các chi đoàn, cũng như Đoàn Thanh niên KTNN phải tìm ra những cách làm mới, hay và sáng tạo phù hợp với đặc thù hoạt động của Ngành để thu hút, lôi cuốn đoàn viên tham gia và tạo chuyển biến tích cực.

Đối với công tác đào tạo, đây là yêu cầu xuyên suốt và thường xuyên của cơ quan KTNN. Điều này còn được quy định rõ trong Luật KTNN và được lãnh đạo KTNN đặc biệt quan tâm. Điều quan trọng là các đoàn viên, thanh niên có tận dụng được cơ hội học tập hay không, có học tập nghiêm túc, hay coi nhẹ việc học hỏi. Tôi mong rằng trong thời gian tới các đoàn viên, thanh niên phải khắc phục triệt để những tồn tại đối với công tác này, phải coi được đào tạo là cơ hội để nâng cao kiến thức, rèn luyện kỹ năng cho bản thân.

Trên đây là những vấn đề đặt ra và hết sức quan trọng, với biết bao thời cơ dành cho đoàn viên, thanh niên. Nếu các bạn không biết tận dụng phát huy thì sẽ bỏ lỡ cơ hội phát triển nghề nghiệp của bản thân, cũng như khiến KTNN tụt hậu, không thể theo kịp với thay đổi của thời đại.

Xin trân trọng cảm ơn ông!/.

Công tác đoàn và phong trào thanh niên Kiểm toán nhà nước tạo dấu ấn riêng trong Khối các cơ quan Trung ương

Bùi Hoàng Tùng
Q. Bí thư Đoàn Khối các cơ quan Trung ương

Với truyền thống đoàn kết, tinh thần xung kích của tuổi trẻ, trong suốt quá trình phát triển của Đoàn Thanh niên Khối các cơ quan Trung ương, Đoàn Thanh niên Kiểm toán nhà nước (KTNN) luôn là một tổ chức quan trọng, là đội ngũ năng động, sáng tạo, không ngại khó, vượt qua mọi thách thức cùng với các tổ chức khác trong Đoàn Khối thực hiện xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh xuất sắc và có nhiều kết quả nổi bật với sức lan tỏa rộng lớn trong xã hội.

Với tinh thần xung kích, sáng tạo, trong những năm qua, hoạt động của Đoàn Thanh niên KTNN đã đem đến nhiều kết quả đáng biểu dương, ghi nhận.

Thứ nhất, Đoàn Thanh niên KTNN đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, thanh niên với nội dung và hình thức phong phú, thông qua các hoạt động thiết thực. Các hoạt động kỷ niệm những ngày lễ lớn để truyền tải thông điệp về lòng yêu nước, lý tưởng cách mạng. Việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đi vào thường xuyên góp phần hình thành đội ngũ cán bộ trẻ kiểm toán "Công minh - Chính trực - Nghệ tinh - Tâm sáng".

Thứ hai, phong trào thanh niên tình nguyện của KTNN với nhiều điểm sáng, thể hiện rõ nét vai trò xung kích của tuổi trẻ KTNN, có nhiều đổi mới theo hướng thiết thực; đa dạng về hình thức và phong phú về nội dung. Đặc biệt, trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, tuổi trẻ KTNN đã thể hiện tinh thần sáng tạo, kịp thời thích ứng với nhiều hoạt động, việc làm thiết thực được triển khai hiệu quả.

Thứ ba, phong trào thi đua học tập, nghiên cứu khoa học được Đoàn Thanh niên KTNN quan tâm triển khai trong toàn Đoàn. Đoàn Thanh niên KTNN đã phát động các đoàn viên tích cực nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động kiểm toán của KTNN để từ đó nâng cao chất lượng chuyên môn, hoạt động kiểm toán đã có nhiều phát hiện kiểm toán mới, mang tính đột phá...

Thứ tư, công tác xây dựng chi đoàn vững mạnh được triển khai thường xuyên. Ban thường vụ Đoàn Thanh niên KTNN trong chỉ đạo điều hành đã linh hoạt, chủ động giao nhiều phần việc, công trình thanh niên để các chi đoàn trực thuộc chủ trì thực hiện. Qua đó, chương trình công tác đoàn và phong trào thanh niên của Đoàn Thanh niên KTNN luôn đạt được nhiều kết quả trên nhiều mặt, có sự lan tỏa từ cơ quan Trung ương đến các chi đoàn trực thuộc.

Thứ năm, trong công tác tham gia xây dựng Đảng, Đoàn Thanh niên đã luôn phát huy cao tinh thần chủ động, tích cực. Công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng và kết nạp được thực hiện tốt. Các chi đoàn cơ sở cũng đã làm tốt công tác giới thiệu quy hoạch những cán bộ, đảng viên trẻ có đủ năng lực, trình độ, đạo đức và được tín nhiệm bổ nhiệm vào các cấp lãnh đạo.

Cũng như các cấp bộ Đoàn thuộc Khối các cơ quan Trung ương, Đoàn Thanh niên KTNN tổ chức Đại hội đại biểu nhiệm kỳ 2022-2027 vào thời điểm tuổi trẻ cả nước đang ra sức thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh toàn quốc lần thứ XII. Đây cũng là thời điểm các cấp, các ngành đang tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, thực hiện Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Đại hội là diễn đàn chính trị quan trọng của tuổi trẻ KTNN, có nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn Thanh niên KTNN nhiệm kỳ 2017-2022, đồng thời xác định phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác Đoàn và phong trào thanh niên KTNN nhiệm kỳ 2022-2027.

Nhìn lại những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua, thẳng thắn chỉ ra những mặt còn tồn tại, Ban Thường vụ Đoàn Khối các cơ quan Trung ương đề nghị trong nhiệm kỳ 2022-2027, Đoàn Thanh niên KTNN tiếp tục quan tâm tập trung các nội dung quan trọng, như: Đổi mới phương thức tuyên truyền, chủ động lan tỏa thông tin tích cực. Chú trọng công tác nắm bắt tư tưởng trong đoàn viên, thanh niên để có những định hướng kịp thời; đồng hành với Thanh niên trong học tập, khởi nghiệp, lập nghiệp; tiếp tục phát huy thế mạnh trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong mọi hoạt động…

Có thể nói đây là giai đoạn vàng của hoạt động Đoàn thanh niên tại KTNN khi KTNN chuẩn bị cho 30 năm thành lập và phát triển. Mong rằng Đoàn Thanh niên KTNN luôn là cầu nối giữa đoàn viên, thanh niên với các cấp lãnh đạo; thanh niên phải là lực lượng nòng cốt trong xây dựng nguồn nhân lực tinh thông, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao trong tình hình mới./.

KIỂM TOÁN DOANH NGHIỆP DƯỚI 50% VỐN NHÀ NƯỚC - CƠ SỞ PHÁP LÝ, THỰC TIỄN VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA

CẦN NÂNG CAO CẢ VỀ "LƯỢNG" VÀ "CHẤT"

TỪ NĂM 2016, KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN) MỚI KIỂM TOÁN DOANH NGHIỆP (DN) DƯỚI 50% VỐN NHÀ NƯỚC. ĐẾN NAY, SỐ LƯỢNG DN ĐƯỢC KIỂM TOÁN CÒN ÍT, KIẾN NGHỊ XỬ LÝ TÀI CHÍNH CÒN HẠN CHẾ. ĐỂ SỐ LƯỢNG DN NÀY ĐƯỢC KIỂM TOÁN NHIỀU HƠN, CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ THÔNG TIN VỀ VIỆC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÁC DN, KTNN CẦN THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ CÁC GIẢI PHÁP.

LÊ THỊ THU HƯƠNG
Phó Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Kiểm toán nhà nước

Triển khai thực hiện Luật KTNN năm 2015 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2016), KTNN đã ban hành các văn bản hướng dẫn việc kiểm toán DN nhà nước nói chung và kiểm toán DN dưới 50% vốn nhà nước nói riêng. Đầu năm 2021, KTNN đã ban hành Quyết định số 22/QĐ-KTNN hướng dẫn kiểm toán DN do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống (Quyết định 22), trong đó xác định rõ các mục tiêu cũng như nội dung, thủ tục thực hiện kiểm toán.

Kết quả kiểm toán còn khiêm tốn

Trên cơ sở các hướng dẫn từ khi Luật KTNN năm 2015 có hiệu lực, đến ngày 30/6/2022, KTNN đã thực hiện 6 cuộc kiểm toán độc lập đối với khối DN này và 23 cuộc kiểm toán đối với các đơn vị, các DN liên kết được thực hiện lồng ghép trong các cuộc kiểm toán báo cáo tài chính tại công ty mẹ, tập đoàn, tổng công ty nhà nước. Các cuộc kiểm toán đã có một số phát hiện chủ yếu sau: Việc chỉ đạo công tác đầu tư chưa hiệu quả dẫn đến thua lỗ hoặc trích lập dự phòng đầu tư còn lớn, các công trình đầu tư xây dựng cơ bản chưa phát huy được hiệu quả như mục tiêu đề ra, khả năng thu hồi các khoản đầu tư còn hạn chế, hầu hết các vấn đề này chưa có biện pháp xử lý dứt điểm.

> Theo Quyết định 22, khác biệt lớn nhất về mục tiêu kiểm toán đối với DN có vốn nhà nước dưới 50% là: "Không xác nhận báo cáo tài chính, chỉ đánh giá tính trung thực, hợp lý về thông tin phần vốn nhà nước tại DN".

Công tác ban hành văn bản quản trị nội bộ chưa được chỉ đạo sát sao dẫn đến một số cơ chế chưa chặt chẽ. Việc chỉ đạo công tác hạch toán, kế toán chưa triệt để nên một số nội dung liên quan đến hạch toán thu, chi, trích lập quỹ tại DN chưa chính xác. Một số tập đoàn, tổng công ty chưa cử người đại diện phần vốn tại DN, thậm chí có đơn vị chưa ban hành quy chế quản lý người đại diện vốn và chưa đánh giá người đại diện vốn theo quy định. Một số đơn vị người đại diện vốn chưa báo cáo với chủ sở hữu về hiệu quả đầu tư vốn tại các đơn vị có vốn đầu tư hoặc chưa báo cáo kịp thời với tổng công ty những đơn vị thua lỗ hoặc chưa thực hiện đúng trách nhiệm để nghị DN nộp lợi nhuận được chia về tổng công ty kịp thời theo quy định.

Tuy vậy, do số lượng DN dưới 50% vốn nhà nước được kiểm toán rất ít nên kiến nghị xử lý tài chính còn khiêm tốn (hơn 89 tỷ đồng). Nội dung đánh giá việc thực hiện nghĩa vụ của người đại diện vốn, cơ quan đại diện chủ sở hữu chưa được như kỳ vọng. Các kiến nghị cơ quan đại diện vốn, người đại diện vốn nhà nước trong vai trò giám sát vốn đầu tư vào DN chưa nhiều. Việc phát hiện nguyên nhân thua lỗ để đề ra các đề xuất, kiến nghị, khuyến nghị đối với các DN này chưa rõ nét. Những hạn chế này một phần là do trước năm 2021, việc kiểm toán các DN dưới 50% vốn nhà nước chưa có hướng dẫn chi tiết như Quyết định 22. Mặt khác, KTNN mới chủ yếu tập trung kiểm toán DN có vốn trên 50%, chưa kiểm toán DN dưới 50% vốn nhà nước bị thua lỗ, chủ yếu kiểm toán tổng hợp tại công ty mẹ.

Nguyên nhân khách quan là một số lãnh đạo các đơn vị được kiểm toán còn cho rằng với phần vốn nhà nước dưới 50% thì quyền quản lý trọng yếu đối với các DN này không thuộc về Nhà nước. Chính vì thế, họ thiếu hợp tác trong việc cung cấp thông tin cho đoàn kiểm toán khi thu thập thông tin để xây dựng kế hoạch kiểm toán cũng như trong quá trình tổ chức thực hiện kiểm toán.

Chú trọng khảo sát, thu thập thông tin, kiểm toán doanh nghiệp thua lỗ

Nhằm nâng cao chất lượng kiểm toán các DN dưới 50% vốn nhà nước, các đoàn kiểm toán cần xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm toán phù hợp với các quy định của KTNN và bám sát Quyết định 22.

Trong quá trình kiểm toán, các đoàn kiểm toán cần bám sát mục tiêu, nội dung, trọng tâm kiểm toán đã được phê duyệt tại kế hoạch kiểm toán tổng quát. Đồng thời, các đoàn kiểm toán cần xác định rõ mục tiêu, nội dung cụ thể tại từng đơn vị được kiểm toán cho sát với thực tế tại DN; tăng cường kiểm toán tuân thủ, đánh giá trách nhiệm của người đại diện phần vốn nhà nước tại DN.

Làm tốt công tác truyền thông bởi lẽ không ít lãnh đạo DN còn chưa rõ nhiệm vụ, phạm vi, quyền hạn, trách nhiệm của KTNN đối với việc kiểm toán các DN dưới 50% vốn nhà nước. Tổ chức tốt việc khảo sát, thu thập thông tin vì việc kiểm toán khối DN này mới triển khai từ năm 2016 nên dữ liệu còn ít.

Các đoàn kiểm toán nên nghiên cứu lựa chọn DN dưới 50% vốn nhà nước bị thua lỗ để đánh giá nguyên nhân, từ đó kiến nghị DN nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước tại DN cũng như việc sử dụng vốn tại DN nói chung. Đồng thời, cần nâng cao chất lượng đội ngũ kiểm toán viên và tổ chức hội thảo, trao đổi kinh nghiệm để nhân rộng kinh nghiệm kiểm toán đối với lĩnh vực này./.

LÀM RÕ CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC THỜI GIAN QUA ĐÃ CHO THẤY ÍCH LỢI VÀ SỰ CẦN THIẾT PHẢI KIỂM TOÁN CÁC DOANH NGHIỆP (DN) DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ TỪ 50% VỐN ĐIỀU LỆ TRỞ XUỐNG. ĐỒNG THỜI, ĐỂ HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN CÁC DN NÀY ĐƯỢC THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ, NHẤT QUÁN VÀ ĐẠT HIỆU QUẢ CAO HƠN, CẦN LÀM RÕ MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ PHÁP LÝ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

PHẠM THANH SƠN
Phó Kiểm toán trưởng, Kiểm toán nhà nước khu vực XIII

Kiểm toán là cần thiết nhưng việc triển khai còn khó khăn

Nguy cơ cao về tham nhũng, lãng phí, rủi ro mất vốn nhà nước tại các DN do Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ đặt ra yêu cầu cần thiết phải kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán các DN này. Việc kiểm toán còn xuất phát từ yêu cầu kiểm soát quyền lực mà Nhà nước đã trao cho người đại diện vốn nhà nước, nhằm bảo vệ tài sản của Nhà nước tại DN. Luật Kiểm toán nhà nước (KTNN) năm 2015 đã mở rộng hơn về đơn vị được kiểm toán. Theo đó, với DN Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ, khi cần thiết, Tổng Kiểm toán nhà nước quyết định lựa chọn mục tiêu, tiêu chí, nội dung và phương pháp kiểm toán phù hợp.

Mặc dù cơ sở lý luận và thực tiễn đã khẳng định sự cần thiết phải kiểm toán các DN do Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ nhưng việc kiểm toán các DN này vẫn chưa được quan tâm đúng mức. Giai đoạn 2015-2020, các Bộ, ngành và địa phương đẩy mạnh cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước khỏi các DN nên nhiệm vụ kiểm toán quyết toán vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần khá nặng nề, KTNN không có nhiều thời gian để kiểm toán các DN do Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ.

Hơn nữa, giai đoạn 2015-2020, KTNN chưa ban hành hướng dẫn lựa chọn mục tiêu, tiêu chí, nội dung và phương pháp kiểm toán đối với nhóm DN này nên các đơn vị trong Ngành chưa có cơ sở pháp lý để triển khai. Đặc biệt, do cơ chế và quy định chưa rõ ràng nên khi kiểm toán tại các DN này, đoàn kiểm toán gặp phải tình trạng đùn đẩy trách nhiệm, không cung cấp tài liệu, người quản lý DN và người đại diện vốn nhà nước không phối hợp, gây khó khăn cho đoàn kiểm toán. Hơn nữa, việc ký biên bản xác nhận tình hình, số liệu kiểm toán là trách nhiệm của DN hay người đại diện vốn nhà nước tại DN chưa được quy định cụ thể nên đoàn kiểm toán gặp nhiều vướng mắc khi kiểm toán.

> Kết quả kiểm toán, kiểm tra, đối chiếu công tác quản lý, sử dụng tiền, tài sản nhà nước tại một số DN có vốn nhà nước dưới 50% của KTNN khu vực XIII và các KTNN khu vực cho thấy, công tác quản lý, sử dụng tiền và tài sản tại các DN này còn lỏng lẻo, tạo rủi ro cao về tài chính và pháp lý, có dấu hiệu sai phạm, nguy cơ dẫn tới mất vốn nhà nước.

Hiểu đúng về luật để tháo gỡ các vướng mắc

Khác với giai đoạn 2015-2020, giai đoạn 2021-2026, Chính phủ đã phê duyệt lộ trình cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại hàng trăm DN nhà nước, trong đó nhiều tổng công ty lớn sẽ có vốn chủ sở hữu nhà nước dưới 50%. Cùng với tiến trình đó, số lượng DN nhà nước cũng sẽ giảm nhiều. Vì vậy, KTNN cần đẩy mạnh việc kiểm toán các DN có vốn chủ sở hữu nhà nước dưới 50% nhằm đảm bảo an toàn đối với lượng lớn vốn nhà nước đang đầu tư tại các DN này.

Xem tiếp trang 13

NIGERIA

HÀNG TRIỆU NAIRA BỊ CHI SAI QUY ĐỊNH TẠI BANG BORNO

NHỮNG PHÁT HIỆN MỚI ĐƯỢC CHỈ RA TRONG BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020 CỦA TỔNG KIỂM TOÁN BANG BORNO (NIGERIA) ĐÃ LÊN ÁN MẠNH MẼ VIỆC CHÍNH QUYỀN BANG LỎNG LẺO TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ, KHIẾN NGÂN SÁCH CÔNG BỊ CHI TIÊU BỪA BÃI TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2019.

TUỆ LÂM

Nhiều người nghèo tại Nigeria chưa được chính quyền hỗ trợ. *Ảnh: msf.org*

Sai phạm suốt nhiều năm

Đây không phải là lần đầu tiên chính quyền bang Borno bị lên án yếu kém trong quản lý, cố tình phớt lờ những hành vi vi phạm quy định của bang nói riêng và của Chính phủ liên bang nói chung. Tổng Kiểm toán bang Borno từng nhiều lần công bố những báo cáo lên án sai phạm trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, đặc biệt trong công tác mua sắm công tại bang suốt nhiều năm qua.

Trong báo cáo mới nhất, Tổng Kiểm toán chỉ trích chính quyền Borno đã chi tới hơn 150 triệu naira (NGN), tương đương gần 400.000 USD, để mua thực phẩm phát cho người dân nghèo trong một buổi lễ kỷ niệm. Tuy nhiên, chính quyền đã không cung cấp đầy đủ chứng từ và tài liệu để chứng minh những nội dung chi tiêu cho khoản tiền trên là hợp pháp, danh sách những người được hưởng lợi từ số tiền trên cũng không được công khai. Việc Ban lãnh đạo tự ý duyệt chi 1 khoản tiền lớn với nội dung mua thực phẩm đã vi phạm quy trình, quy định mua sắm công.

Tổng Kiểm toán cho biết, chính quyền bang không đưa ra được bằng chứng cho thấy Borno đã tổ chức một cuộc đấu thầu cạnh tranh trước khi ký kết các hợp đồng mua thực phẩm và cũng không thông báo công khai về việc tìm nhà cung cấp thực phẩm, về việc ký kết hợp đồng, thủ tục đấu thầu và các nhà thầu được chọn. Đạo luật Mua sắm công của chính quyền bang Borno được sửa đổi vào năm 2021 đã quy định rằng: "Tất cả các cơ quan, tổ chức công khi thực hiện quy trình mua sắm công phải lưu trữ mọi hồ sơ chứng từ bản cứng và hồ sơ điện tử của tất cả các thủ tục, giao dịch có liên quan trong mỗi năm tài chính; hồ sơ mua sắm công phải được lưu giữ trong 10 năm kể từ ngày ký kết hợp đồng mua sắm".

> **Tháng 01/2020, Ban Mua sắm công của bang đã được thành lập với nhiệm vụ quản lý, theo dõi nhằm đảm bảo minh bạch mọi khoản chi tiêu của các cơ quan tại bang. Tuy nhiên, Borno là một bang rộng lớn, có nhiều cơ quan với hoạt động dày đặc nên các vi phạm vẫn thường xuyên xảy ra và chưa được kiểm soát, ngăn chặn triệt để.**
>
> **Babagana Zulum**
> Thống đốc bang Borno

Việc chi ngân sách công sai quy định để mua thực phẩm chỉ là một trong số nhiều lần chính quyền bang Borno bị truy vấn. Bang này còn chi nhiều khoản tiền lớn khác trái quy định trong năm tài chính được xem xét. Trong quá trình kiểm tra chứng từ thanh toán cho các chi phí của năm 2019, các kiểm toán viên phát hiện 15 chứng từ thanh toán không có tài liệu đi kèm. Các chứng từ thanh toán này liên quan đến gần 351 triệu NGN tiền ngân sách bị chi sai. Nhiều sơ suất, sai sót trong hoạt động chuyên môn của các kế toán tại chính quyền bang cũng bị vạch trần trong Báo cáo kiểm toán. Trong năm 2019, lãnh đạo bang cũng phê duyệt nhiều kế hoạch mua sắm nội thất văn phòng; xây dựng, cung cấp trang - thiết bị cho các trường học công lập; xây dựng, sửa chữa nghĩa trang và xây dựng, cung cấp nhiều tiện ích cho các địa điểm công cộng với những khoản chi phí khổng lồ hiện đang tiếp tục bị xem xét.

Cần tăng cường, nâng cao hoạt động giám sát

Sau khi các thông tin kiểm toán được công bố, người phát ngôn của Thống đốc bang Borno Babagana Zulum cho biết, lãnh đạo bang sẽ cung cấp bằng chứng về các giao dịch chi tiêu ngân sách công theo yêu cầu của Tổng Kiểm toán bang, chính quyền cũng đã chỉ đạo các cơ quan chức năng của bang cung cấp tài liệu về chi tiêu cho Văn phòng Tổng Kiểm toán để đảm bảo trách nhiệm giải trình và minh bạch trong việc chi tiêu công quỹ.

Báo cáo kiểm toán khuyến nghị, chính quyền bang Borno cần tăng cường, nâng cao công tác giám sát và cần thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo để nâng cao năng lực, phẩm chất của các cán bộ, đặc biệt các cán bộ kế toán, tài chính. Bộ phận thanh tra cần thường xuyên kiểm tra, rà soát hoạt động, chi tiêu của các cơ quan, đơn vị nhằm sớm phát hiện những sai phạm và có biện pháp khắc phục kịp thời. Bên cạnh đó, cần nâng cao tinh thần trách nhiệm của bộ phận kiểm toán nội bộ tại mỗi đơn vị trong quá trình thực thi nhiệm vụ, bởi kiểm toán nội bộ là "mắt xích" đặc biệt quan trọng trong việc đảm bảo minh bạch và trách nhiệm giải trình tại mỗi cơ quan của bang./.

(Theo Premium Times)

Hãng kiểm toán PwC đầu tư lớn cho nguồn nhân sự toàn cầu

YẾN NHI

Vừa qua, các hãng kiểm toán nhóm Big Four trên thế giới đã công bố mức lợi nhuận chi trả cho nhân viên, đối tác. Theo đó, hãng kiểm toán PwC đã trả cho các đối tác mức lợi nhuận cao kỷ lục, trung bình trên 1 triệu bảng Anh (tương đương 1,2 triệu USD) trong năm tài chính 2022.

Đây là con số cao kỷ lục so với các mức lợi nhuận PwC từng chi trả trong những năm trước đây và so với mức các hãng kiểm toán Deloitte, EY, KPMG trả cho đối tác. Mức lợi nhuận này còn tăng cao hơn nhiều so với các mức kỷ lục trước đó PwC đưa ra trong năm 2019 và 2020, thời điểm đại dịch chưa bùng phát.

Bên cạnh đó, PwC cũng thực hiện tăng lương cho nhân sự cao nhất trong thập kỷ qua. Cụ thể, tại Anh, trong bối cảnh chi phí sinh hoạt và lạm phát tăng cao, thị trường tuyển dụng lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tư vấn ngày càng cạnh tranh gay gắt, hãng kiểm toán PwC đã tăng lương cho đội ngũ nhân sự tại đây với các mức tăng được ghi nhận cao nhất trong 10 năm qua. PwC cho biết, hãng đang đầu tư tổng số hơn 120 triệu bảng Anh vào kế hoạch tăng lương cho nhân sự; ngoài ra, dành 138 triệu bảng phân bổ cho quỹ tiền thưởng trong năm 2022, tăng 10 triệu bảng so với năm 2021.

PwC đưa ra các quyết định đột phá trên dù hãng cùng Deloitte, EY, KPMG và các hãng kiểm toán lớn khác vẫn đang phải giải quyết những hậu quả do Covid-19 gây ra, đồng thời các hãng cũng đang vấp phải sự chỉ trích nặng nề về việc không đảm bảo các chuẩn mực kiểm toán cần thiết từ các cơ quan quản lý lĩnh vực kế toán, kiểm toán.

Trong những năm gần đây, một loạt thương vụ thâu tóm, mua lại, chuyển nhượng và sáp nhập diễn ra sôi nổi trên phạm vi toàn thế giới, do đó, các hãng kiểm toán lớn cũng nhận được nhiều thương vụ, hợp đồng kiểm toán, tư vấn lớn và thu được những khoản lợi nhuận khổng lồ để có thể chi trả hậu hĩnh cho đối tác và đội ngũ nhân sự. Tuy nhiên, nhiều chuyên gia dự đoán rằng, các giao dịch có thể sẽ chững lại trong thời gian tới khi các nhà đầu tư ngày càng tỏ ra dè dặt hơn trong việc tham gia vào các thương vụ có nhiều rủi ro. Do đó, các hãng kiểm toán lớn cần tính toán đến các kế hoạch dài hơi nhằm đảm bảo nguồn kinh phí cần thiết để đầu tư vào nguồn nhân lực./.

(Theo Guardian)

ĐA DẠNG HOÁ XUẤT KHẨU RAU QUẢ

CẦN ĐẦU TƯ VÀO CÔNG NGHỆ CHẾ BIẾN

ĐA DẠNG HÓA SẢN PHẨM CHẾ BIẾN GẮN VỚI YÊU CẦU THỊ TRƯỜNG TIÊU THỤ SẼ GIÚP NÂNG CAO GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU RAU QUẢ. TUY NHIÊN, HIỆN TẠI, HƠN 76% RAU QUẢ XUẤT KHẨU CỦA VIỆT NAM CHƯA QUA CHẾ BIẾN, VIỆC TIÊU THỤ VẪN ĐANG Ở DẠNG TƯƠI HOẶC SƠ CHẾ BẢO QUẢN LÀ CHỦ YẾU, DẪN ĐẾN GIÁ TRỊ XUẤT KHẨU THẤP, TỔN THẤT SAU THU HOẠCH KHÁ CAO.

Chế biến là "chìa khóa" để tăng giá trị nông sản.
Ảnh minh họa

LÊ HÒA

Việt Nam đang có khoảng 7.500 cơ sở chế biến, bảo quản trái cây, rau củ và 150 nhà máy chế biến có dây chuyền, công nghệ hiện đại, mới chỉ đáp ứng được 8 - 10% sản lượng rau quả/năm. Hiện nay, rau quả xuất khẩu chưa qua chế biến vẫn chiếm tỷ trọng lớn, tiêu thụ đang ở dạng tươi hoặc sơ chế bảo quản là chủ yếu.

Rau quả thông qua chế biến chỉ đạt khoảng 12 - 17%

Tham tán Nông nghiệp của Việt Nam tại châu Âu Trần Văn Công cho hay, mỗi năm thị trường châu Âu nhập khẩu rau củ quả khoảng 120 tỷ USD, chiếm 40% tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu rau quả toàn cầu. Mặc dù vậy, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam sang châu Âu chỉ đạt 190 triệu USD, chiếm tỷ trọng rất nhỏ so với thị phần châu Âu đang nhập khẩu. Ở góc độ doanh nghiệp (DN), ông Hoàng Xuân Khang - đại diện Công ty International Fresh Group - cho biết, hiện tại, sản phẩm do Công ty phân phối đã có mặt tại hơn 3.500 siêu thị tại nhiều nước EU. Tuy nhiên, sản lượng nông sản từ Việt Nam mà Công ty phân phối tại thị trường này mới chỉ chiếm dưới 1%.

Lý giải nguyên nhân của thực trạng trên, Giám đốc Trung tâm Thông tin công nghiệp và thương mại (Bộ Công Thương) Phạm Hưng cho biết, trong cơ cấu trái cây, rau quả Việt Nam xuất khẩu sang châu Âu, sản phẩm tươi khoảng 70%, sản phẩm chế biến chỉ chiếm 30%. "Sản lượng trái cây, rau quả Việt Nam đạt 31 triệu tấn nhưng tỷ lệ đã qua chế biến đạt thấp, đa số rau quả xuất khẩu vẫn đang ở dạng tươi hoặc sơ chế bảo quản là chủ yếu. Trong khi nhu cầu ăn uống của người dân trên toàn thế giới nói chung, châu Âu nói riêng đang nghiêng về sử dụng trái cây, rau củ đã qua chế biến. Đây là nguyên nhân khiến kim ngạch xuất khẩu rau quả Việt Nam chỉ chiếm tỷ trọng thấp" - ông Phạm Hưng nêu rõ.

> **Mỗi năm thị trường châu Âu nhập khẩu rau củ quả khoảng 120 tỷ USD, chiếm 40% tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu rau quả toàn cầu. Mặc dù vậy, kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam sang châu Âu chỉ đạt 190 triệu USD.**
>
> **Trần Văn Công**
> Tham tán Nông nghiệp của Việt Nam tại châu Âu

Đánh giá những "nút thắt" về chế biến, bảo quản rau quả, ông Ngô Quang Tú - đại diện Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - NN&PTNT) - cho biết, tình trạng thiếu nguyên liệu vẫn xảy ra (nguyên liệu mới đáp ứng 50 - 60% công suất chế biến). Nguyên nhân là do diện tích canh tác nhỏ lẻ, phân tán, không đồng nhất; chế biến theo mùa vụ (2 - 3 tháng/năm); chất lượng an toàn thực phẩm chưa đảm bảo. Ngoài ra, DN chế biến rau quả thiếu vốn sản xuất, quy mô vốn rất nhỏ (hơn 80% số cơ sở dưới 2 tỷ đồng). Các DN này không được ưu tiên về mặt bằng sản xuất; bảo quản sau thu hoạch kém, thiếu thiết bị tối thiểu (điện, nước, kho lạnh...) dẫn tới tổn thất sau thu hoạch hơn 20%... Trong khi đó, cơ chế chính sách, mức hỗ trợ thấp, thủ tục phức tạp, chỉ khoảng 30% DN có khả năng tiếp cận vốn ngân hàng; nguồn lực triển khai chính sách hạn chế; lãi suất vay chưa phù hợp với 80% DN nhỏ và vừa.

Gỡ "nút thắt" trong chế biến, bảo quản rau quả

Chế biến là "chìa khóa" để tăng giá trị nông sản. Tuy nhiên, để đẩy mạnh chế biến rau quả lại là câu chuyện không hề dễ dàng, bởi chi phí đầu tư cho lĩnh vực này không nhỏ. Đề xuất các giải pháp tháo gỡ, nhiều chuyên gia cho rằng, Chính phủ, các Bộ, ngành cần hỗ trợ địa phương quy hoạch khu chế biến và có chính sách khuyến khích đầu tư; hỗ trợ về nguồn vốn cũng như chuyển giao công nghệ...

Đặc biệt, cần có các hỗ trợ về vốn, kết nối giữa nông dân và DN xây dựng mô hình liên kết hiệu quả và bền vững tại vùng nguyên liệu; tăng cường quản lý vùng trồng, quản lý chất lượng vật tư, cây giống và cả quá trình sản xuất, chế biến để đảm bảo chất lượng sản phẩm. Mặt khác, Bộ NN&PTNT, Bộ Công Thương cần đề xuất cấp thẩm quyền để có nguồn ngân sách tập trung ưu tiên hỗ trợ DN vay ưu đãi đầu tư vào hệ thống kho lạnh và đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển các nhà máy chế biến rau quả.

Để ngành rau củ quả có thể chinh phục được các thị trường khó tính, Viện trưởng Viện Cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch Phạm Anh Tuấn cho rằng, hiện năng lực chế biến rau quả mới đạt trên 1,1 triệu tấn sản phẩm/năm, nhưng để nâng lên gấp đôi trong những năm tới cần đầu tư vào công nghệ phù hợp. Cụ thể, cần xác định đối tượng, sản phẩm, quy mô sản xuất, khả năng đầu tư và thị trường mục tiêu, lựa chọn nhà tư vấn công nghệ thiết bị phù hợp, đầu tư xây dựng nhà xưởng...

Trong khi đó, ông Ngô Quang Tú kiến nghị, cần phải tổ chức lại sản xuất, vùng nguyên liệu theo hướng đẩy mạnh liên kết sản xuất theo chuỗi để đảm bảo nguyên liệu cho chế biến. Bên cạnh đó, cần nghiên cứu ban hành văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên kết chuỗi, có quy định điều phối các hoạt động liên kết, nâng cao năng lực chế biến, bảo quản rau quả.

Ngoài ra, nhiều ý kiến cho rằng, trong bối cảnh hạ tầng chế biến tại nhiều địa phương còn nhiều khó khăn thì hệ thống bảo quản và sấy nông sản đa năng cũng là một giải pháp để giảm áp lực tiêu thụ trái tươi. Giám đốc Công ty cổ phần Nông lâm nghiệp Cánh Đồng Vàng (chuyên sấy sản phẩm rau quả xuất khẩu) Nông Ngọc Trung cho biết, đơn vị đang có công nghệ sấy đa năng, giúp đa dạng hóa thị trường. Điểm đáng lưu ý nhất, đó là công nghệ sấy được chở bằng container và có thể lưu động qua các khu vực, thậm chí đến được nhiều vùng sâu, vùng xa; hàng nông sản thu hoạch đến đâu có thể được chế biến tại chỗ đến đó. "Nhờ công nghệ sấy tách nước khử khuẩn tiên tiến, có thể sấy được 5 - 7 tấn nông sản trong một mẻ. Công nghệ của chúng tôi được nhiều bạn hàng tại Đức, Hà Lan, Australia… đón nhận và đánh giá cao" - ông Nông Ngọc Trung chia sẻ./.

"MANG CHUÔNG ĐI ĐÁNH XỨ NGƯỜI", DOANH NGHIỆP CẦN AM HIỂU THỊ TRƯỜNG, PHÁP LÝ ĐỂ TRÁNH RỦI RO

THEO CÁC CHUYÊN GIA, ĐẨY MẠNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC THỊ TRƯỜNG TIỀM NĂNG Ở NƯỚC NGOÀI LÀ MỘT LỰA CHỌN MÀ CÁC DOANH NGHIỆP (DN) VIỆT NAM CÓ THỂ CÂN NHẮC KHI MUỐN MỞ RỘNG CƠ HỘI ĐA DẠNG HÓA THỊ TRƯỜNG, GIA TĂNG LỢI NHUẬN, PHÂN TÁN RỦI RO… TUY NHIÊN, DN CẦN AM HIỂU SÂU SẮC THỊ TRƯỜNG, MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ NƯỚC SỞ TẠI MỚI CÓ CƠ HỘI HƯỞNG "TRÁI NGỌT" KHI ĐẦU TƯ, KINH DOANH Ở XỨ NGƯỜI.

DIỆU THIỆN

Hoạt động đầu tư ra nước ngoài là cơ hội để các DN tham gia sâu hơn vào các chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu, gia tăng khả năng cạnh tranh. *Ảnh tư liệu*

Nhiều lợi ích cho doanh nghiệp và nền kinh tế

Trong nhiều năm qua, Chính phủ đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm quản lý, thúc đẩy hoạt động đầu tư ra nước ngoài của cộng đồng DN. Nhờ có khuôn khổ pháp lý khá hoàn thiện nên hoạt động đầu tư ra nước ngoài của DN Việt Nam luôn có xu hướng gia tăng và đạt được nhiều kết quả tích cực. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), năm 2021, mặc dù trong bối cảnh đại dịch Covid-19 tác động tiêu cực đến nền kinh tế và cộng đồng DN, song cả nước đã có 61 dự án được cấp mới giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài, với tổng vốn đầu tư đạt 409,1 triệu USD, tăng 28,6% so với năm 2020. Xu hướng này vẫn tiếp tục gia tăng khi 6 tháng đầu năm 2022, có 57 dự án được cấp mới giấy chứng nhận đầu tư, với tổng vốn đầu tư đạt 300,9 triệu USD, gấp 2,1 lần so với cùng kỳ năm 2021. Lĩnh vực đầu tư ra nước ngoài của các DN Việt cũng rất đa dạng bao gồm công nghiệp chế biến, chế tạo, khai khoáng, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, bán buôn, bán lẻ, nông nghiệp, năng lượng, viễn thông, bất động sản… Đồng thời, DN Việt cũng đầu tư đa dạng vào các thị trường khác nhau trong khu vực và trên thế giới như: Australia, Hoa Kỳ, Tây Ban Nha, New Zealand, Campuchia, Singapore, Malaysia, Lào…

Bình luận về xu hướng này, chuyên gia kinh tế Võ Trí Thành cho rằng, việc DN Việt đẩy mạnh đầu tư ra nước ngoài mang lại nhiều lợi ích cho đất nước và bản thân DN. Trước hết, hoạt động đầu tư ra nước ngoài giúp DN mở rộng thị trường cho sản phẩm, dịch vụ của DN, giúp phân tán rủi ro. Bên cạnh đó, trong quá trình "chinh chiến" ở nước ngoài, DN Việt sẽ có cơ hội tiếp cận với khoa học công nghệ hiện đại, học hỏi được kinh nghiệm tốt trong quản lý, kinh doanh của những nước tiên tiến… từ đó có thể áp dụng những thành công ở nước ngoài vào hoạt động đầu tư, kinh doanh của công ty mẹ ở trong nước. Đặc biệt, việc đầu tư ra nước ngoài thể hiện sự lớn mạnh của DN Việt, là cơ hội để các DN tham gia sâu hơn vào các chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu, gia tăng khả năng cạnh tranh.

> Theo số liệu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, lợi nhuận và vốn chuyển về nước của các dự án Việt Nam đầu tư ra nước ngoài lũy kế đến năm 2020 đạt khoảng 3 tỷ USD, lợi nhuận giữ lại để tái đầu tư đạt khoảng 363,4 triệu USD, số lao động đưa đi làm việc tại nước ngoài là gần 10.000 người.

Bên cạnh đó, theo Luật sư Nguyễn Hồng Chung - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty Luật Davilaw, xét về lợi ích quốc gia, hoạt động đầu tư ra nước ngoài sẽ góp phần gia tăng ngoại tệ cho đất nước, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế, cũng như đóng góp vào việc củng cố, phát triển quan hệ ngoại giao của quốc gia với các nước trên thế giới…

Doanh nghiệp cần lường trước những khó khăn, thách thức

Luật sư Nguyễn Hồng Chung cho rằng, trong quá trình đầu tư ra nước ngoài, các DN Việt Nam có nhiều thuận lợi nhờ quan hệ ngoại giao hữu nghị tốt đẹp giữa Việt Nam và các nước, sự ủng hộ của chính quyền nước sở tại… nên hoạt động đầu tư đã thu được nhiều kết quả khả quan, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, cộng đồng tiếp nhận đầu tư, cũng như đóng góp trở lại cho nền kinh tế Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, DN Việt khi đầu tư ra nước ngoài cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Trước hết, các DN còn bỡ ngỡ trước các vấn đề như thiếu hiểu biết sâu về pháp luật quốc tế, pháp luật nước sở tại, sự khác biệt về phong tục, tập quán, văn hóa của người dân bản địa, nên đã gặp không ít rủi ro cũng như khả năng chủ động ứng phó còn hạn chế. Mặt khác, DN còn gặp những rủi ro liên quan đến môi trường và xã hội do nhu cầu về quỹ đất và lực lượng lao động lớn. Ngoài ra, do nguồn nhân lực chất lượng cao được phái cử sang các nước của DN Việt Nam còn mỏng hoặc thấp hơn mặt bằng chung của các nước tiên tiến nên cũng khiến DN gặp nhiều khó khăn trong quá trình hoạt động đầu tư tại nước ngoài.

Trước thực tế đó, đưa khuyến nghị cho các DN Việt, ông Võ Trí Thành cho rằng, để hoạt động đầu tư ra nước ngoài thực sự đạt được hiệu quả, trước hết, DN cần nghiên cứu kỹ thị trường, đối tác ở nước sở tại, bởi trên thực tế, có nhiều trường hợp DN Việt bị đối tác lừa dẫn tới thiệt hại nặng nề. Song song với đó, DN Việt cần chú trọng nghiên cứu về pháp luật quốc tế, pháp luật nước sở tại để nâng cao khả năng tuân thủ pháp luật. "Rủi ro kinh doanh và rủi ro pháp lý thường xuyên đi đôi, vì vậy, hạn chế được rủi ro pháp lý cũng sẽ hạn chế được nhiều rủi ro về mặt kinh doanh" - ông Thành nhấn mạnh và gợi ý các DN có thể tìm đến sự hỗ trợ tư vấn của đội ngũ chuyên gia pháp lý nước sở tại để cải thiện vấn đề này.

Đưa thêm khuyến nghị đến DN, Luật sư Nguyễn Hồng Chung cho rằng, DN cần tăng cường hợp tác chặt chẽ với Chính phủ nước sở tại cũng như các đại sứ quán, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trong việc trao đổi thông tin, nhằm đề xuất hướng xử lý kịp thời, hiệu quả các nhu cầu cũng như những vấn đề vướng mắc đặt ra trong quá trình đầu tư tại nước ngoài. Cùng với sự nỗ lực cố gắng của bản thân DN, theo ông Chung, Nhà nước cũng cần đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư ra nước ngoài theo hướng đơn giản, thuận tiện, tăng quyền chủ động, tự chịu trách nhiệm của DN. Đồng thời, đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, tăng cường công tác hỗ trợ, tư vấn và cung cấp thông tin hữu ích về hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài cho các DN./.

Thí điểm hỗ trợ doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan

Tổng cục Hải quan đã ban hành Quyết định số 1399/QĐ-TCHQ về việc triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp (DN) tự nguyện tuân thủ pháp luật hải quan.

Chương trình được thực hiện theo 2 giai đoạn. Giai đoạn 1: Thí điểm thực hiện trong 2 năm; kết thúc giai đoạn thí điểm sẽ tổng kết để đánh giá và sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế. Giai đoạn 2: Triển khai chính thức và tổ chức sơ kết 1 năm/1 lần. Sau 5 năm, tổ chức tổng kết, đo lường, đánh giá kết quả việc thực hiện các mục tiêu của Chương trình và phương hướng triển khai trong giai đoạn tiếp theo.

Tổng cục Hải quan đặt ra mục tiêu, sau 2 năm triển khai sẽ có 100% DN tham gia Chương trình không bị xử lý về các hành vi vi phạm pháp luật hải quan, được đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật ở mức 2 (tuân thủ cao), mức 3 (tuân thủ trung bình). Dữ liệu, chỉ tiêu thông tin liên quan đến hoạt động quản lý, theo dõi, báo cáo thực hiện Chương trình cũng như các hoạt động tương tác với DN tham gia Chương trình cơ bản được thực hiện trên nền tảng số, đáp ứng các yêu cầu chuyển đổi số công tác nghiệp vụ của ngành hải quan. Sau 5 năm, thông qua các hoạt động hỗ trợ và việc tự nguyện tuân thủ của DN, phấn đấu tăng tỷ lệ DN tuân thủ mức 2, mức 3 đạt trên 20% tổng số DN hoạt động xuất nhập khẩu.

DN tham gia Chương trình sẽ được cơ quan hải quan tạo thuận lợi, hỗ trợ, hướng dẫn miễn phí về các nội dung liên quan đến lĩnh vực áp dụng quản lý rủi ro, tuân thủ pháp luật hải quan và thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh…

Thu thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản tăng 73%

Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế đã chỉ đạo cơ quan thuế các cấp triển khai nhiều giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản. Trong đó, cục thuế các tỉnh, thành phố đã tham mưu với UBND chỉ đạo sở tài nguyên và môi trường phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, ban hành kịp thời quyết định điều chỉnh bổ sung bảng giá đất cụ thể đối với từng vị trí, đảm bảo phù hợp với giá giao dịch thực tế trên thị trường và giá bán của chủ đầu tư… Ngành thuế cũng đã đẩy mạnh các biện pháp tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật cho người nộp thuế tại bộ phận một cửa liên thông theo nguyên tắc "tiền phòng, hậu kiểm".

Theo Tổng cục Thuế, việc triển khai các biện pháp nêu trên đã mang lại hiệu quả, thu thuế thu nhập cá nhân từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản 5 tháng đầu năm 2022 đạt hơn 16.600 tỷ đồng, tăng 73% so với cùng kỳ năm 2021.

Tổng cục Thuế sẽ tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng và hoàn thiện cơ sở pháp lý, nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai phục vụ công tác quản lý các khoản thu từ đất và bất động sản; tham mưu với UBND tỉnh về việc xây dựng, ban hành bảng giá đất, hệ số điều chỉnh sát với giá giao dịch thực tế trên thị trường; đặc biệt, xây dựng chuyên đề thanh tra, kiểm tra đối với người nộp thuế có hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản…/.

THÙY ANH

ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA CÁC CÔNG TY NIÊM YẾT UY TÍN VÀ HIỆU QUẢ

TRONG DANH SÁCH TOP 50 CÔNG TY ĐẠI CHÚNG UY TÍN VÀ HIỆU QUẢ NĂM 2022 (VIX50), CÓ TỚI 30 DOANH NGHIỆP (DN) ĐẠT VỐN HÓA TRÊN 1 TỶ USD, 21 DN ĐẠT DOANH THU TRÊN 1 TỶ USD VÀ 40 DN ĐẠT LỢI NHUẬN TRÊN 1.000 TỶ ĐỒNG. KẾT QUẢ NÀY CHO THẤY SỨC MẠNH NỘI TẠI, KHẢ NĂNG THÍCH ỨNG, VƯỢT QUA THÁCH THỨC VÀ NẮM BẮT CƠ HỘI TRONG BỐI CẢNH KINH TẾ CÓ NHIỀU BIẾN ĐỘNG CỦA CÁC DN NIÊM YẾT UY TÍN VÀ HIỆU QUẢ.

QUỲNH ANH

Những DN ngành ngân hàng ghi danh nhiều nhất trong VIX50 năm 2022. *Ảnh tư liệu*

Các tên tuổi như Hóa chất Đức Giang (DGC), Vinhomes (VMH), Thế giới số (DGW), Bưu chính Viettel (VTP) thuộc nhóm DN có tốc độ tăng trưởng kép về doanh thu giai đoạn 2017-2021 cao nhất thị trường, đạt trên 50%.

Thời điểm thích hợp để rà soát lại

Tại thời điểm công bố VIX50 năm 2022 vào tháng 6 vừa qua, vốn hóa của Top 50 công ty đại chúng chiếm trên 53% của toàn thị trường, ROE năm 2021 trung bình đạt 20,8%, tốc độ tăng trưởng kép của doanh thu và lợi nhuận trung bình 5 năm đạt tương ứng lần lượt là 19,1% và 31,7%.

Do đặc thù, những DN ngành ngân hàng ghi danh nhiều nhất trong VIX50 năm 2022 với 14 đại diện. Bên cạnh đó là nhóm ngành sản xuất thực phẩm 6 DN, bất động sản 5 DN, bán lẻ 4 DN, dịch vụ tài chính 4 DN. Trong danh sách này, Petrolimex là quán quân về doanh thu, còn Vinhomes là quán quân về lợi nhuận. Xét về hiệu quả sinh lời thì Hoa Sen Group là DN đứng đầu, tiếp đó là Hóa chất Đức Giang và Tập đoàn Hòa Phát.

Theo ý kiến của các chuyên gia, trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam đang nỗ lực vượt qua các thách thức trong và ngoài nước, các DN VIX50 cần tiếp tục cân bằng chiến lược tối ưu hóa chi phí, đồng thời chuyển hướng đầu tư cho các yếu tố hỗ trợ tăng trưởng trong bối cảnh mới. Đây cũng là thời điểm thích hợp để rà soát lại các lĩnh vực ưu tiên và tìm kiếm sự khác biệt trong chuỗi giá trị và vận hành DN theo những phương thức mới để giữ vững được uy tín thương hiệu, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững trong thời gian tới.

Năm 2022 là một năm thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng cơ bản đã kiểm soát được đại dịch Covid-19 để quay trở lại với nhịp sống bình thường. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, nền kinh tế Việt Nam ghi nhận sự hồi phục mạnh mẽ với tăng trưởng GDP trong 6 tháng đầu năm đạt 6,42%, cải thiện đáng kể so với mức 2,04% của 6 tháng đầu năm 2020. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng trưởng 8,7%; chỉ số quản trị mua hàng (PMI) duy trì trên mức 50 điểm trong 8 tháng liên tiếp. Vốn FDI giải ngân trong nước ước tính đạt 10,06 tỷ USD, tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước, đây là mức tăng cao nhất của 6 tháng đầu năm trong 5 năm qua.

Tuy nhiên, những rủi ro địa chính trị và vĩ mô thế giới cũng xuất hiện khiến cho nền kinh tế thế giới và Việt Nam đang trên đà hồi phục gặp phải những lực cản lớn. Chi phí nguyên vật liệu tăng cao gây khó khăn cho quá trình giải ngân vốn đầu tư công của Chính phủ. Tỷ giá USD/VND tăng theo lãi suất của FED làm gia tăng nỗi lo nhập khẩu lạm phát. Giá dầu thế giới ở mức cao cũng khiến giá xăng dầu Việt Nam có 7 lần tăng giá liên tiếp và khiến cho chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Việt Nam tăng theo. CPI tháng 6/2022 tăng 0,69% so với tháng trước, tăng 3,18% so với tháng 12/2021 và tăng 3,37% so với cùng kỳ năm trước... Mức tăng của CPI tháng 6/2022 được ghi nhận là cao nhất trong giai đoạn 2016-2022.

Xây dựng chiến lược phát triển bền vững

Khi tỷ giá, lãi suất và lạm phát đều trong xu hướng tăng, giá cả đầu vào của hầu hết các DN đều tăng theo, buộc DN phải tăng mạnh giá bán sản phẩm, dịch vụ. Điều này đồng nghĩa với doanh số giảm cũng như làm suy yếu khả năng cạnh tranh của DN. Để kinh doanh ổn định và vững chắc trong thời bão giá, một trong những chiến lược mà các DN niêm yết cần quan tâm là phải tái định vị lại chuỗi giá trị của DN. Theo đó, DN cần phân tích các yếu tố vĩ mô có thể ảnh hưởng đến giá thành sản xuất sản phẩm, xây dựng chính sách giá mới và đánh giá thường xuyên tâm lý khách hàng - đây là những bước mấu chốt của chiến lược giá thời kỳ lạm phát.

Lãi suất huy động và cho vay tăng cao trong thời kỳ lạm phát cũng là một yếu tố mà các DN niêm yết phải chú ý. Theo đó, DN cần đưa hệ số nợ về tỷ lệ an toàn để tiết giảm chi phí lãi vay, tăng lượng tiền và tương đương tiền để dự phòng rủi ro và chuẩn bị cho các kế hoạch đầu tư của DN. Đặc biệt, hạn chế thâm dụng vốn lưu động cũng là một chiến lược quan trọng mà DN cần đề cao trong giai đoạn lạm phát. Khi lạm phát tăng cao, tiền bị mất giá, số lượng tiền mặt cần thiết cho các kế hoạch đầu tư của DN cũng tăng lên đáng kể. Khi cần phải có lượng hàng hóa tồn trữ lớn thì bắt buộc DN phải liên tục bổ sung hàng dự trữ với mức giá ngày càng cao trong giai đoạn lạm phát, đòi hỏi lượng vốn lưu động cũng phải tăng lên. Ngược lại, khi cần lượng hàng tồn kho ít thì DN có thể linh hoạt hơn, thậm chí tận dụng giá thấp hiện tại để thu mua nguyên liệu đầu vào cơ bản để tránh giá cao lúc lạm phát. Vì vậy, DN cần chủ động đẩy nhanh vòng quay hàng tồn kho, hạn chế để tồn kho quá lâu, thâm dụng vốn lưu động.

Đồng bộ với đó là các chiến lược xây dựng và phát triển hình ảnh, nâng cao uy tín DN. Trong bối cảnh lạm phát và biến động, DN nên hướng trọng tâm vào cơ cấu và hoàn thiện lại bộ máy cũng như con người, định vị lại thương hiệu để sẵn sàng cho quá trình phát triển lâu dài. Theo đó, chiến lược cần lưu ý là tập trung vào phát triển sản phẩm cả về chất lượng, mẫu mã và khả năng nhận diện thị trường của sản phẩm để nâng cao hình ảnh và uy tín DN. Khi sản phẩm tốt và được khách hàng đón nhận thì giá trị vô hình mang lại là hình ảnh, uy tín của DN cũng sẽ được nâng lên.

Đồng thời, chiến lược đẩy mạnh đầu tư vào công nghệ thông tin, chuyển đổi số cũng sẽ giúp DN có cơ hội mở rộng thị trường. Khi DN ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất sản phẩm sẽ tạo sự thay đổi lớn từ phía cung hàng hóa thông qua việc tiết giảm chi phí và tăng năng suất lao động. Chiến lược quan trọng nữa là phát triển nguồn nhân lực để giúp DN nâng cao hiệu quả và năng suất lao động, giảm tối đa gánh nặng khi phải thúc đẩy và giám sát người lao động làm việc…/.

GIẢM GÁNH NẶNG THANH TRA, KIỂM TRA CHO DOANH NGHIỆP

THEO CÁC CHUYÊN GIA, THANH TRA, KIỂM TRA LÀ HOẠT ĐỘNG BÌNH THƯỜNG CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỂ ĐẢM BẢO SỰ TUÂN THỦ PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP (DN), CŨNG NHƯ BẢO VỆ QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG VÀ TRẬT TỰ XÃ HỘI. TUY NHIÊN, TRƯỚC THỰC TRẠNG TRÙNG LẶP KÉO DÀI VÀ NHỮNG PHÁT SINH QUA THỰC TẾ ĐÒI HỎI HOẠT ĐỘNG THANH, KIỂM TRA PHẢI CÓ SỰ ĐIỀU CHỈNH, CÂN ĐỐI VỀ SỐ LƯỢNG, TẦN SUẤT CHO PHÙ HỢP ĐỂ HOẠT ĐỘNG NÀY KHÔNG TRỞ THÀNH GÁNH NẶNG ĐỐI VỚI DN.

THIỆN TRẦN

Nhiều doanh nghiệp vẫn bị thanh, kiểm tra nhiều lần, trùng lặp

Bình luận về hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với DN trong thời gian qua, ông Đậu Anh Tuấn - Phó Tổng Thư ký, Trưởng Ban Pháp chế Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - cho biết, đây là một trong những vấn đề được Chính phủ hết sức quan tâm, là một nhiệm vụ trọng tâm trong các chương trình hành động của Chính phủ. Tại Nghị quyết số 35/NQ-CP về hỗ trợ và phát triển DN đến năm 2020, Chính phủ đã yêu cầu các cơ quan nhà nước khi tiến hành việc thanh tra, kiểm tra phải theo hướng lồng ghép, phối hợp và kế thừa kết quả hoạt động giữa các cơ quan; công khai trước kế hoạch thanh tra, kiểm tra DN để tránh trùng lặp, chồng chéo; không thanh tra, kiểm tra khi không có căn cứ theo quy định của pháp luật. Đặc biệt, năm 2017, Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 20/CT-TTg về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với DN nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp, giảm thiểu phiền hà cho các DN. Những chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh công tác thanh tra, kiểm tra DN đã phát huy hiệu quả trên thực tiễn. Kết quả khảo sát của VCCI trong giai đoạn 5 năm (2016-2020) cho thấy, số cuộc thanh tra, kiểm tra DN có xu hướng giảm. Cụ thể, năm 2020, số DN đã tiếp đón đoàn thanh tra, kiểm tra của một số cơ quan như hải quan, công an kinh tế, môi trường giảm khoảng 50% so với năm 2016. Ngay cả những cơ quan thường kiểm tra DN nhất như thuế, phòng, chống cháy nổ cũng có xu hướng giảm tỷ lệ DN bị thanh tra, kiểm tra. Năm 2016, có 34,4% DN phải đón tiếp đoàn thanh tra, kiểm tra về an toàn phòng, chống cháy nổ, năm 2020 chỉ còn 21,6%. Tương tự, năm 2020, tỷ lệ DN bị cơ quan thuế thanh, kiểm tra là 35,5%, trong khi năm 2016 con số này ở mức 43,6%...

Mặc dù vậy, theo ông Tuấn, thanh, kiểm tra vẫn còn là gánh nặng tương đối lớn với nhiều DN. Biểu hiện là, một khảo sát của VCCI vào năm 2020 cho thấy, các DN trong một số lĩnh vực như nông nghiệp, công nghiệp chế biến, chế tạo vẫn bị thanh, kiểm tra hơn 5 cuộc/năm; hay các DN trong lĩnh vực xây dựng là nhóm DN bị nhũng nhiễu trong thanh, kiểm tra nhiều nhất… "Các hoạt động thanh tra, kiểm tra với tần suất quá nhiều, trùng lặp, khiến các DN thường phải dành nhiều thời gian, gián đoạn công việc kinh doanh chỉ để xoay sở với những yêu cầu của cán bộ thanh, kiểm tra, từ đó ảnh hưởng rất lớn đến năng lực cạnh tranh của DN" - ông Tuấn nhấn mạnh.

Chia sẻ thêm, ông Tô Hoài Nam - Phó Chủ tịch thường trực kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội DN nhỏ và vừa Việt Nam - cho biết, các DN phản ánh gánh nặng thanh, kiểm tra thường lớn hơn đối với các DN quy mô lớn và có thời gian hoạt động lâu trên thị trường. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến nhiều DN quy mô nhỏ, siêu nhỏ không "muốn lớn"; còn các hộ kinh doanh không muốn chuyển đổi đăng ký thành lập DN, dù Nhà nước đã có nhiều cơ chế, chính sách động viên, khuyến khích hộ kinh doanh chuyển lên thành DN.

Cần hạn chế việc lạm dụng thanh tra, kiểm tra

PGS,TS. Đinh Trọng Thịnh - Giảng viên cao cấp Học viện Tài chính - cho rằng, có nhiều lý do dẫn đến những hạn chế trong công tác thanh, kiểm tra DN thời gian vừa qua. Trước hết, đó là do các quy định hiện hành cho phép quá nhiều cơ quan được quyền thanh tra, kiểm tra DN, dẫn đến sự chồng chéo, trùng lặp về thẩm quyền thanh, kiểm tra giữa các ngành, các cấp. Bên cạnh đó, các quy định về xử lý, xử phạt ở một số lĩnh vực còn nhẹ, chưa đủ sức răn đe, nên nhiều DN không thực hiện khắc phục các vi phạm, dẫn tới các cơ quan chức năng thường xuyên phải thanh tra, kiểm tra…

Trước thực tế còn những bất cập, hạn chế trong công tác thanh tra, kiểm tra DN, PGS,TS. Đinh Trọng Thịnh cho rằng, cần phải tiếp tục có những cải cách mạnh mẽ công tác này trong thời gian tới nhằm đảm bảo gánh nặng thanh, kiểm tra được giảm thiểu hợp lý và thực thi công bằng đối với các DN. "Mục đích của hoạt động thanh, kiểm tra là nhằm tạo nên môi trường kinh doanh lành mạnh, minh bạch, công bằng. Tuy nhiên, nếu quá lạm dụng việc thanh, kiểm tra lại làm ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động của DN, cũng như gây tổn hại cho môi trường kinh doanh chung" - ông Thịnh nhấn mạnh.

Bên cạnh đó, để hạn chế tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, không hiệu quả, ông Tô Hoài Nam cho rằng, chính quyền các tỉnh, thành phố cần đẩy mạnh giao nhiệm vụ cho cơ quan thanh tra tỉnh, thành phố làm đầu mối kiểm soát các hoạt động thanh, kiểm tra DN của các cơ quan tại địa phương. Các cơ quan Trung ương khi lên kế hoạch thanh, kiểm tra DN cũng cần thông báo và phối hợp chặt chẽ với cơ quan thanh tra cấp tỉnh, thành phố, để sắp xếp và bố trí nhằm đạt 3 mục tiêu: Giảm số lần và thời gian thanh tra; không thanh, kiểm tra trùng lặp nội dung giữa các cơ quan, đoàn thanh, kiểm tra; tăng tối đa số đoàn liên ngành thay vì mỗi đơn vị tiến hành đoàn riêng lẻ. Mặt khác, cần đảm bảo nội dung thanh tra, kiểm tra phải giới hạn trong phạm vi quản lý nhà nước được giao; đồng thời, cần công khai minh bạch các hoạt động của cơ quan thanh, kiểm tra để DN, các tổ chức xã hội có thể giám sát và tố cáo khi phát hiện công chức, cán bộ vi phạm trong quá trình thanh tra, kiểm tra DN./.

LÀM RÕ CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Tiếp theo trang 8

KTNN cần làm rõ và hiểu đúng về nội dung và phạm vi kiểm toán các DN do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống. Theo đó, kiểm toán việc quản lý, sử dụng phần vốn nhà nước tại DN phải được hiểu là kiểm toán toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản lý, sử dụng tiền, tài sản, không giới hạn phạm vi, khuôn khổ cố định. Bất cứ một nguy cơ nào xảy ra với tiền và tài sản của DN cũng chính là nguy cơ đối với vốn nhà nước tại DN đó.

Bên cạnh đó, Luật KTNN đã xác định các DN do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống cũng là đơn vị được kiểm toán nên các DN này phải thực hiện đầy đủ các trách nhiệm của đơn vị được kiểm toán theo Luật KTNN. Như vậy, KTNN kiểm toán DN do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống là kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động quản lý, sử dụng vốn của pháp nhân. Người quản lý DN phải chấp hành quyết định kiểm toán của Tổng Kiểm toán nhà nước, cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, trực tiếp giải trình và ký Biên bản xác nhận tình hình, số liệu kiểm toán của kiểm toán viên, ký biên bản kiểm toán của tổ kiểm toán.

ĐỐI VỚI CÁC DN, CHÚNG TA QUAN TÂM ĐẾN VIỆC DN HOẠT ĐỘNG NHƯ THẾ NÀO, MỨC ĐỘ TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH CỦA NHÀ NƯỚC VÀ CÁC QUY ĐỊNH KHÁC CÓ LIÊN QUAN. DO VẬY, NGOÀI VIỆC KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH, KIỂM TOÁN VIÊN CẦN PHẢI THỰC HIỆN SONG HÀNH CẢ KIỂM TOÁN TUÂN THỦ VÀ KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG. ĐẶC BIỆT, KIỂM TOÁN TUÂN THỦ VÀ KIỂM TOÁN HOẠT ĐỘNG SẼ HƯỚNG ĐẾN CÁC KIẾN NGHỊ GIÚP DN THAY ĐỔI VỀ HOẠT ĐỘNG, CƠ CHẾ, LƯU Ý ĐẾN TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH ĐIỀU HÀNH CỦA CHÍNH PHỦ ĐỂ DN HOẠT ĐỘNG TỐT HƠN TRONG TƯƠNG LAI.

Phan Ngọc Anh
Phó Tổng Giám đốc Deloitte

Để tránh dàn trải trong kiểm toán DN có vốn nhà nước nhỏ hơn 50% vốn điều lệ, KTNN cần làm rõ phạm vi, nội dung, giới hạn kiểm toán. Cụ thể, đối với các DN có vốn nhà nước nhỏ hơn 50% nhưng lớn hơn 35% vốn điều lệ, KTNN sẽ kiểm toán đầy đủ các nội dung kiểm toán, bao gồm cả việc thực hiện quyền và trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu và người đại diện phần vốn nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ quản lý vốn nhà nước tại DN.

Đối với các DN có vốn nhà nước từ 35% vốn điều lệ trở xuống, theo khoản 2 Điều 49 Luật DN, thành viên, nhóm thành viên sở hữu từ 10% số vốn điều lệ trở lên sẽ có quyền kiểm tra, xem xét, tra cứu sổ ghi chép và theo dõi các giao dịch, sổ kế toán, báo cáo tài chính hằng năm. Điều 115 Luật DN quy định, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và đơn vị trong công ty. Để tương thích với các quy định của Luật DN, KTNN có thể quy định tỷ lệ vốn nhà nước tối thiểu tại DN mà KTNN sẽ kiểm toán là 10% vốn điều lệ.

Một nội dung nữa là KTNN cần xây dựng, ban hành Đề cương hướng dẫn chi tiết việc kiểm toán DN do Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở xuống nhằm đảm bảo việc thực hiện đồng bộ, nhất quán trong phạm vi toàn Ngành./.

TỔ CHỨC DỊCH VỤ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ THEO HƯỚNG CHUYÊN NGHIỆP, HIỆN ĐẠI

NHẰM ĐỔI MỚI CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN NGƯỜI THAM GIA BẢO HIỂM XÃ HỘI (BHXH), BẢO HIỂM Y TẾ (BHYT), BHXH VIỆT NAM ĐÃ BAN HÀNH VÀ ĐANG TÍCH CỰC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY CHẾ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ CHỨC DỊCH VỤ THU BHXH, BHYT (QUY CHẾ). VỚI NHIỀU ĐIỂM MỚI, QUY ĐỊNH CHẶT CHẼ, VIỆC THỰC HIỆN QUY CHẾ HƯỚNG ĐẾN XÂY DỰNG HỆ THỐNG ĐẠI LÝ THU BHXH, BHYT CHUYÊN NGHIỆP, HIỆN ĐẠI, PHÙ HỢP YÊU CẦU TRONG TÌNH HÌNH MỚI.

Đ. KHOA

Đại lý thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được ví là "cánh tay nối dài" của cơ quan bảo hiểm xã hội. *Ảnh tư liệu*

Tạo lập quy trình quản lý hiện đại, thống nhất

Đại lý thu BHXH, BHYT được ví là "cánh tay nối dài" của cơ quan BHXH. Với lợi thế bám sát địa bàn, hằng ngày tiếp xúc với người dân, nhân viên đại lý thu BHXH, BHYT đã đóng góp tích cực vào việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách, chế độ về BHXH, BHYT tại cơ sở, trực tiếp giúp người dân nâng cao nhận thức, thấy rõ lợi ích của việc tham gia BHXH, BHYT; góp phần tích cực trong phát triển người tham gia BHXH, BHYT.

Tuy nhiên, thực tiễn triển khai cho thấy, vẫn còn đại lý thu hoạt động thiếu hiệu quả, chưa chuyên nghiệp; một số đại lý thu còn chậm nộp hồ sơ và tiền thu của người tham gia; nhiều đại lý thu ứng dụng công nghệ chưa đồng bộ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tham gia. Một số nơi, nhân viên đại lý thu còn kiêm nhiệm nhiều việc nên ít có thời gian để chuyên tâm cho công tác tuyên truyền, vận động đối tượng tham gia…

Bên cạnh đó, Quy định hoạt động đại lý thu BHXH, BHYT thực hiện theo Quyết định số 1599/QĐ-BHXH ngày 28/10/2016 của BHXH Việt Nam, trong quá trình triển khai một số nội dung không còn phù hợp, đặt ra yêu cầu sửa đổi để xây dựng mạng lưới đại lý thu chuyên nghiệp, hiện đại hơn. Do đó, BHXH Việt Nam đã nghiên cứu, lấy ý kiến rộng rãi và ban hành Quy chế quản lý hoạt động của tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT.

Ông Dương Văn Hào - Trưởng Ban Quản lý Thu - Sổ thẻ (BHXH Việt Nam) - cho biết, Quy chế mới quy định các nội dung cơ bản về tổ chức dịch vụ, nhân viên thu BHXH, BHYT; hợp đồng ủy quyền thu BHXH, BHYT; quy trình ký hợp đồng; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho tổ chức dịch vụ và hệ thống biểu mẫu, chế độ thông tin báo cáo... Theo đó, các nội dung được xây dựng và quy định tương đối chi tiết. Đáng chú ý, quá trình quản lý dữ liệu tổ chức dịch vụ, nhân viên thu được xây dựng tương đối chặt chẽ. Trong đó, quy định rõ trách nhiệm của cán bộ thu tại BHXH cấp huyện/Phòng Quản lý Thu, Giám đốc BHXH huyện/Trưởng Phòng Quản lý Thu, Giám đốc BHXH tỉnh và Trưởng Ban Quản lý Thu - Sổ thẻ.

> Quy chế quy định: Bảo lãnh Hợp đồng là văn bản cam kết trách nhiệm bồi hoàn toàn bộ số tiền thu BHXH tự nguyện, BHYT tự đóng và tiền lãi (nếu có) trong trường hợp tổ chức dịch vụ để xảy ra thất thoát, nộp không đủ, nộp không đúng thời hạn theo quy định hoặc gây thiệt hại cho người tham gia hoặc cho cơ quan BHXH. Bảo lãnh Hợp đồng được thực hiện theo hình thức Thư bảo lãnh hoặc Hợp đồng bảo lãnh của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật.

Việc phân cấp quản lý và yêu cầu nhiệm vụ đặt ra ở từng vị trí quản lý rất cụ thể, đến từng giờ. Chẳng hạn, trước 15h ngày 2 hằng tháng, cán bộ thu của BHXH huyện/Phòng Quản lý Thu phải làm gì; trước 15h ngày 3 hằng tháng, Giám đốc BHXH huyện/Trưởng Phòng Quản lý Thu phải làm gì… Tương tự như vậy là trách nhiệm của Giám đốc BHXH tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Thu - Sổ thẻ được đặt ra với thời gian cụ thể. Tương ứng với từng nhiệm vụ, sau 5 phút không thực hiện, phần mềm quản lý tự động khóa dữ liệu. Đây là điều cần đặc biệt quan tâm và thực hiện tốt để đảm bảo đúng, chuẩn chỉ, tạo một quy trình quản lý hiện đại, thống nhất trên toàn quốc.

Cần chủ động, linh hoạt trong triển khai

Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Trần Đình Liệu nhấn mạnh: Điều kiện quan trọng nhất của tổ chức dịch vụ thu là phải có sự bảo lãnh từ ngân hàng. Các tổ chức đáp ứng điều kiện này đều có thể tham gia ký hợp đồng thu BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình. Trên tinh thần này, cơ quan BHXH ngừng ký hợp đồng với các tổ chức không đảm bảo đủ điều kiện, đồng thời mở rộng hơn nữa hệ thống tổ chức dịch vụ thu trên địa bàn; tích cực bồi dưỡng đào tạo để tăng số lượng nhân viên thu BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình.

Triển khai quy định này, tại Phú Thọ, từ ngày 01/7/2022, BHXH tỉnh đã chấm dứt hợp đồng đại lý thu BHXH, BHYT đã ký với các đơn vị trước đây, đồng thời ký hợp đồng với các tổ chức dịch vụ thu gồm: Bưu điện tỉnh Phú Thọ, Viettel Phú Thọ, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ và Trung tâm Y tế TP. Việt Trì. Các đơn vị, tổ chức gồm: Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố, Hội Nông dân Thành phố và UBND 22 xã, phường trên địa bàn TP. Việt Trì không còn là đại lý thu BHXH, BHYT. Nhân viên đại lý thu BHXH, BHYT thuộc các đơn vị, tổ chức trên đã đăng ký làm nhân viên thu với tổ chức dịch vụ thu tiếp tục thực hiện công tác thu BHXH, BHYT; những nhân viên không đăng ký làm nhân viên thu với tổ chức dịch vụ thu dừng thực hiện thu BHXH, BHYT kể từ ngày 01/7/2022.

Trong khi đó, ông Phan Văn Mến - Giám đốc BHXH TP. HCM - đề nghị BHXH Việt Nam cho phép kéo dài thời gian thực hiện quá trình chuyển tiếp giữa quy chế cũ và mới. Hiện nay, tại TP. HCM có hơn 300 đại lý thu của phường, xã trên tổng số khoảng 500 đại lý thu, do đó quá trình chuẩn bị chuyển tiếp cần nhiều thời gian hơn, kỹ lưỡng hơn. "BHXH Thành phố sẽ báo cáo Thành ủy, UBND Thành phố, có sự chỉ đạo chung với UBND các quận, huyện, thành phố trên địa bàn, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ khi triển khai. Ngoài ra, sẽ chủ động làm việc với các tổ chức dịch vụ thu (bao gồm Bưu điện, Viettel, PVI) để xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể" - ông Mến cho biết.

Theo ông Dương Văn Hào, các đơn vị cần nghiên cứu và triển khai một cách khẩn trương, linh hoạt, hiệu quả. Trước hết, cơ quan BHXH địa phương phải nhanh chóng rà soát, thông báo, gửi thư mời/giấy mời đến các tổ chức dịch vụ trên địa bàn; thông báo về việc phối hợp tổ chức triển khai thu, phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT tự đóng thông qua hợp đồng ủy quyền; triển khai quản lý hoạt động dịch vụ thu BHXH, BHYT đối với tổ chức dịch vụ trên địa bàn. "Các nội dung công việc cần được triển khai với tinh thần chủ động để đảm bảo không tác động, ảnh hưởng nhiều đến công tác phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình" - ông Dương Văn Hào lưu ý và cho biết, Ban Quản lý Thu - Sổ thẻ sẽ theo dõi sát thực tế triển khai, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc để kịp thời xử lý, tháo gỡ; đồng thời tiếp tục lắng nghe ý kiến góp ý để hoàn thiện các quy định về tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT. Đây cũng là cơ sở để BHXH Việt Nam tiếp tục nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật BHXH 2014./.

Đây là khoảng thời gian các trường chính thức bước vào cuộc đua tuyển sinh để tìm kiếm nguồn tuyển chất lượng. *Ảnh tư liệu*

"NÓNG" CUỘC ĐUA TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO (GD&ĐT) VỪA CHÍNH THỨC CÔNG BỐ ĐIỂM KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG (THPT) NĂM 2022. SAU KHI ĐIỂM THI ĐƯỢC CÔNG BỐ, CÁC THÍ SINH SẼ CÓ 1 THÁNG ĐỂ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC VÀ BỘ GD&ĐT SẼ TIẾN HÀNH LỌC ẢO, TRƯỚC KHI CHO PHÉP CÁC TRƯỜNG CHÍNH THỨC CÔNG BỐ KẾT QUẢ TUYỂN SINH. DO ĐÓ, ĐÂY CŨNG LÀ KHOẢNG THỜI GIAN CÁC TRƯỜNG, THÍ SINH CHẠY ĐUA VÀ PHẢI ĐƯA RA NHỮNG HỖ TRỢ, LỰA CHỌN ĐÚNG ĐẮN ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC MỤC TIÊU ĐỀ RA.

PHỐ HIẾN

Theo quy định của Bộ GD&ĐT, sau khi có điểm thi tốt nghiệp THPT, thí sinh sẽ phải đăng ký, điều chỉnh, bổ sung nguyện vọng xét tuyển lên cổng thông tin tuyển sinh chung của Bộ. Các nguyện vọng được sắp xếp theo thứ tự từ một đến hết, trong đó nguyện vọng 1 là ưu tiên cao nhất. Hệ thống của Bộ sẽ xử lý, lọc ảo để mỗi thí sinh chỉ trúng tuyển 1 nguyện vọng cao nhất trong số các nguyện vọng đã đăng ký khi đảm bảo điều kiện trúng tuyển. Thời hạn đăng ký từ ngày 22/7 - 20/8.

Cạnh tranh gay gắt để có nguồn tuyển sinh chất lượng

Không chỉ để xét tốt nghiệp, điểm thi tốt nghiệp còn là cơ sở để nhiều trường đại học (ĐH), cao đẳng sư phạm xét tuyển đầu vào. Thí sinh căn cứ điểm thi của mình, điểm chuẩn của các trường ĐH các năm trước, đặc thù đào tạo của các trường và năng lực, sở trường của bản thân để xác định ngành học phù hợp.

Với phổ điểm các môn thi tốt nghiệp THPT được công bố, nhiều chuyên gia trong lĩnh vực tuyển sinh cho rằng, các trường ĐH sẽ thuận lợi hơn trong tuyển sinh, khi điểm số đã cơ bản phân hóa tốt đối tượng thí sinh. Theo đó, hầu hết phổ điểm các môn thi năm nay đều lệch phải, nghĩa là số thí sinh có điểm trung bình trên 5 điểm nhiều hơn số thí sinh có điểm trung bình dưới 5 điểm. Điều này thể hiện rằng đề thi có tính phân hóa tốt ở khu vực điểm cao để phục vụ xét tuyển sinh ĐH; đồng thời cũng kiểm tra được kiến thức tổng quát của thí sinh ở khu vực điểm thấp để phục vụ xét tốt nghiệp.

PGS,TS. Vũ Thị Hiền - Trưởng Phòng Quản lý đào tạo (Trường ĐH Ngoại thương) - dự báo, trong khi trường tốp giữa và tốp dưới được dự báo là thuận lợi trong tuyển sinh, thì tại những trường có uy tín, chất lượng luôn diễn ra sự cạnh tranh gay gắt để tuyển được nguồn thí sinh chất lượng.

Đặc biệt, kỳ tuyển sinh năm nay, xu hướng các trường, nhất là các trường tốp trên tăng cường tuyển sinh theo hình thức xét tuyển đối với các thí sinh chứng chỉ ngoại ngữ, không đợi kết quả thi tốt nghiệp THPT cũng gây áp lực đối với các trường, cũng như với chính các thí sinh. Nếu như các năm trước đây, trường ĐH tốp đầu thường dành khoảng 50 - 70% chỉ tiêu để xét tuyển từ kỳ thi tốt nghiệp THPT, thì năm nay, tỷ lệ phân bổ chỉ tiêu biến động mạnh. Khoảng 80 - 85% chỉ tiêu được dành cho các phương thức tuyển sinh gồm tuyển thẳng, xét tuyển từ kết quả thi đánh giá năng lực; khoảng 10 - 15% dành cho xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT. "Các thí sinh khu vực ít được tiếp cận với dịch vụ giáo dục tốt, có trình độ ngoại ngữ hạn chế sẽ gặp thiệt thòi, khi các trường dựa vào kết quả đánh giá năng lực, xét tuyển ưu tiên" - bà Hiền cho biết.

Thậm chí, nhiều trường ĐH đã công bố điểm sàn theo phương thức xét kết quả kỳ thi đánh giá năng lực từ khi chưa công bố điểm thi THPT. Đơn cử, Trường ĐH Ngân hàng TP. HCM xét tuyển đối với thí sinh đạt từ 700 điểm trở lên cho cả thí sinh có kết quả thi đợt 1 và 2 kỳ thi đánh giá năng lực. Trường ĐH Kinh tế - Tài chính TP. HCM cũng nhận mức điểm 600 cho tất cả các ngành khi xét kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của ĐH Quốc gia TP. HCM… Ngoài ra, các trường xét tuyển theo phương thức này cũng đặt ra những tiêu chí nhất định về điểm học bạ của thí sinh. Do đó, phương thức này chủ yếu thu hút các đối tượng thí sinh đạt năng lực, trình độ tương đối cao.

Thí sinh cần thận trọng cân nhắc

Với nhiều thay đổi trong quy chế tuyển sinh năm nay, thí sinh phải đăng ký tất cả nguyện vọng, phương thức tuyển sinh lên cổng thông tin của Bộ GD&ĐT. Thí sinh có khoảng thời gian 1 tháng để đăng ký nguyện vọng và được sửa nguyện vọng. Đặc biệt, nhiều thí sinh đã có kết quả đủ điều kiện trúng tuyển bằng phương thức sớm (phương thức xét bằng học bạ THPT, kết quả thi đánh giá năng lực, ưu tiên xét tuyển…), nhưng thực tế vẫn chưa được tính là trúng tuyển và vẫn phải đăng ký xét tuyển vào hệ thống một lần nữa. Do đó, theo các chuyên gia, đây là khoảng thời gian các trường chính thức bước vào cuộc đua tuyển sinh để tìm kiếm nguồn tuyển chất lượng.

Theo TS. Bùi Đức Triệu - Trưởng Phòng Quản lý đào tạo (Trường ĐH Kinh tế Quốc dân), do quy định mới của Bộ GD&ĐT, với những thí sinh đã đủ điều kiện trúng tuyển bằng các phương thức sớm vẫn chưa được tính là trúng tuyển. Do đó, các em cần phải đăng ký xét tuyển lên cổng thông tin của Bộ GD&ĐT trong thời gian quy định, qua lọc ảo, rồi mới có kết quả chính thức. Thí sinh sẽ chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng duy nhất.

Trong khi đó, Phó Trưởng Phòng Đào tạo (ĐH Mở Hà Nội) Dương Hoài Văn lưu ý thí sinh khi tiến hành đăng ký xét tuyển, trường hợp đủ tự tin, muốn trúng tuyển sớm thì đăng ký nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển của các phương thức đã xét vào nguyện vọng 1 và không cần thêm nguyện vọng. Trường hợp muốn có nhiều chọn lựa để đảm bảo cơ hội trúng tuyển cao thì để nguyện vọng yêu thích nhất lên nguyện vọng 1 và sắp xếp các nguyện vọng khác theo thứ tự tiếp theo.

Trong thời điểm có tính chất quyết định đến cơ hội trúng tuyển, ngoài những lưu ý mang tính kỹ thuật, các chuyên gia trong lĩnh vực tư vấn tuyển sinh cũng lưu ý thí sinh khi đăng ký nguyện vọng phải tìm hiểu thật kỹ ngành nghề, lắng nghe tư vấn của thầy cô và phải hiểu rõ năng lực, sở thích bản thân. Cần dung hòa 2 yếu tố này để sự lựa chọn hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, thí sinh không nên bỏ qua yếu tố gia đình, địa lý. Có một số ngành, trường cần tới chi phí lớn, trong khi gia đình chưa đủ điều kiện, do đó, yếu tố tài chính cũng cần cân nhắc để đảm bảo cho việc học không bị gián đoạn sau này./.

KIỂM TOÁN
Tổng biên tập: **NGUYỄN LƯƠNG THUYẾT**
Phó Tổng biên tập: **Mai Hải Đường**

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

Điện thoại: Phòng Trị sự (024) 6276 7891, Phòng Phát hành - Quảng cáo 6282 2201 Phòng Báo điện tử, Phòng Thư ký tòa soạn, Phòng Phóng viên, Phòng Chuyên đề: 6282 2176; Fax: (024) 6282 2191

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 1251 0000 103218 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô

Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản vi tính tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1

Giá: 5.800đ